

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 35/BB-ĐHĐCĐ.2021

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều 18, Điều 19, Điều 23 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị (được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2018).

Hôm nay, ngày 30 tháng 6 năm 2021,

+ Vào lúc 08 giờ 00 phút, cổ đông đến đăng ký tham dự Đại hội theo Thông báo mời họp theo quy định.

Tại Phòng họp Công ty, địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

**Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị,**

Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 10, ngày 09/02/2017),

Chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị cùng nhóm họp ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ) THƯỜNG NIÊN NĂM 2021, với những nội dung sau đây:

**I./ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

**Cổ đông:**

+ Số cổ đông hiện diện: 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tỷ lệ 87,92 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (sở hữu 3.441.320 cổ phần, tỷ lệ 87,26% vốn điều lệ) cử 03 người đại diện theo ủy quyền.

+ Số cổ đông vắng mặt: 100 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 475.850 cổ phần, tỷ lệ 12,08 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**II./ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

**1/ Các thủ tục, điều kiện tiến hành Đại hội:**

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo Luật định, Ban thẩm tra tư cách đại biểu đã báo cáo trước toàn thể các cổ đông:

+ Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách tham dự Đại hội, những cổ đông được ủy quyền đại diện tham dự đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

+ Căn cứ theo các điều khoản của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2018: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện.

**2/ Bầu Chủ tọa, thư ký Đại hội; biểu quyết quy chế và chương trình Đại hội:**

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:











a) Thành phần chủ tọa Đại hội gồm:

- |        |                         |                                   |
|--------|-------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông | : <b>Lê Tấn Dương</b>   | - Chủ tịch HĐQT Công ty;          |
| 2. Ông | : <b>Võ Hồng Phong</b>  | - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty; |
| 3. Ông | : <b>Vũ Cương Quyết</b> | - TV.HĐQT Công ty;                |
| 4. Ông | : <b>Đỗ Trọng Toàn</b>  | - TV.HĐQT Công ty.                |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP /3.461.940 CP = 100%.

b) Quy chế làm việc Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP /3.461.940 CP = 100%.

c) Thành phần thư ký Đại hội gồm:

- Ông: **Huỳnh Văn Quang Trung** - TV. Ban kiểm soát Công ty.
- Bà : **Nguyễn Thị Mỹ Dung** - Thư ký HĐQT Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP /3.461.940 CP = 100%.

d) Chương trình - nội dung Đại hội:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021.
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Thông tin đến cổ đông:

- Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.
  - Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4.
  - Báo cáo về tiền thuê đất tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.
- Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán).
  - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và việc trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020.
  - Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS.
  - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.
  - Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.
  - Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV(2021-2025).
  - Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2021-2025).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua chương trình Đại hội là: 3.461.940 CP /3.461.940 CP = 100%.

## A./ PHẦN BÁO CÁO:

**1) Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021**, Theo Báo cáo số 30/BC-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm.

Nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

\* Kết quả thực hiện SXKD năm 2020:

- |                  |                      |
|------------------|----------------------|
| - Doanh thu:     | 10.535.283.104 đồng; |
| - Lợi nhuận:     | 4.678.069.549 đồng;  |
| - Nộp Ngân sách: | 2.806.326.663 đồng.  |



\* Kế hoạch SXKD năm 2021:

- Doanh thu: 10.632.049.427 đồng;
- Lợi nhuận: 294.235.893 đồng;
- Nộp Ngân sách: 3.042.450.195 đồng.

(Ghi chú: Kế hoạch này chưa dự trừ hợp tác trường học bị tác động bởi dịch Covid-19 và yêu cầu của cơ quan thuế về tiền thuê đất).

- 1.2. Tiếp tục thực hiện tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.
- 1.3. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.
- 1.4. Tiếp tục thực hiện các hồ sơ, thủ tục để hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.
- 1.5. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ tồn đọng và xử lý công nợ theo quy định pháp luật.
- 1.6. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.
- 1.7. Giao Ban điều hành Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2020.
- 1.8. Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2021.
- 1.9. Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.
- 1.10. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty hiện nay và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.
- 1.11. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hiện nay.
- 1.12. Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin theo quy định hiện hành.
- 1.13. Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Tiếp tục xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Báo cáo thu chi Vikotrade; Tiếp tục làm việc với bên tư vấn để rà soát những yêu cầu công việc cần tư vấn nhằm xử lý dứt điểm các hồ sơ thủ tục có liên quan trong việc hoàn thành công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade; Đồng thời, rà soát lại các nội dung của hợp đồng thuê đất và văn bản của Ủy ban Thành phố, văn bản của Sở Tài nguyên Môi trường để thực hiện theo đúng quy định pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty.
- 1.14. Rà soát điều chỉnh thực hiện trường hợp Trường ban kiểm soát làm việc không chuyên trách và xây dựng lại Điều lệ Công ty để phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- 1.15. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy trình công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.
- 1.16. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp quy định hiện hành.



1.17. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và quyết định phân công HĐQT.

2) **Nội dung 2: Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021**, Theo Báo cáo số 80/BC-BTGD ngày 04/6/2021 của Tổng Giám đốc Công ty – đính kèm.

Thông tin đến cổ đông:

- Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.
- Báo cáo việc thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4.
- Báo cáo về tiền thuê đất tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

3) **Nội dung 3: Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán)**. Báo cáo kiểm toán độc lập số 056/2021/BCKT-PKF.HCMC ngày 30/3/2021; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ - đính kèm.

Cụ thể:

- Doanh thu: 10.535.283.104 đồng;
- Lợi nhuận: 4.678.069.549 đồng;
- Nộp Ngân sách: 2.806.326.663 đồng.

4) **Nội dung 4: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và việc trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020**, Theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm.

Cụ thể:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích quỹ (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: không trích quỹ (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).
- Chi trả cổ tức năm 2020: không chi trả cổ tức (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).

5) **Nội dung 5: Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS**, Theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm.

Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	<b>Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 đối với HĐQT và BKS</b>	<b>269.635.108</b>
1	Thù lao thực hiện năm 2020 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>141.360.000</b>
*	Hội đồng quản trị	109.680.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.080.000 * 12 = 36.960.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $2.020.000 * 12 * 3 = 72.720.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.320.000 * 12 * 2$	31.680.000
2	Trưởng Ban kiểm soát, trong đó:	<b>128.275.108</b>
	+ Lương chuyên trách: 106.596.000 đồng;	
	+ Lợi ích khác: 21.679.108 đồng.	



<b>B</b>	<b>Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2021 đối với HĐQT và BKS:</b>	
<b>1</b>	<b>Trường hợp 1: Thù lao HĐQT và BKS (trong đó Trưởng BKS không chuyên trách)</b>	<b>184.700.000</b>
*	<b>Hội đồng quản trị</b>	135.400.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.400.000 \times 12 = 40.800.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.200.000 \times 5 \times 3 = 33.000.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.200.000 \times 7 \times 4 = 61.600.000$	
*	<b>Ban kiểm soát</b>	49.300.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: $1.900.000 \times 7 = 13.300.000$	
	- Thành viên BKS: $1.500.000 \times 12 \times 2 = 36.000.000$	
<b>2</b>	<b>Trường hợp 2: Thù lao HĐQT và TV.BKS (Trưởng BKS hưởng lương chuyên trách)</b>	<b>165.410.000</b>
*	<b>Hội đồng quản trị</b>	131.810.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.280.000 \times 12 = 39.360.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.150.000 \times 5 \times 3 = 32.250.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.150.000 \times 7 \times 4 = 60.200.000$	
*	<b>Ban kiểm soát</b>	33.600.000
	- Thành viên BKS: $1.400.000 \times 12 \times 2 = 33.600.000$	
<b>3</b>	<b>Tiền lương đối với các chức danh chuyên trách HĐQT, BKS</b>	
	Trường hợp Công ty có phân công nhiệm vụ chuyên trách đối với HĐQT và BKS (theo tình hình thực tế của đơn vị hoặc theo quy định bắt buộc của pháp luật) thì thực hiện như sau: - Tiền lương: Giao HĐQT quyết định mức lương chuyên trách năm 2021 của HĐQT và BKS trên cơ sở Thang, bảng lương của Công ty theo quy định. - Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	

*Ghi chú: Việc chi cụ thể thù lao, tiền lương HĐQT và BKS năm 2021 theo số thành viên HĐQT và BKS thực tế.*

**6) Nội dung 6: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020**, Theo Báo cáo số 02/BCĐH-BKS-HN ngày 10/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty. – đính kèm.

+ Kế hoạch công tác năm 2021 của BKS:

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2021.



- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.

- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

**7) Nội dung 7: Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán,** Theo Tờ trình số 33/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty – đính kèm.

## **B./ PHÂN THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH:**

Ý kiến của Đoàn Chủ toạ:

1. Đối với phương hướng hoạt động Công ty năm 2021:

Đề nghị Ban điều hành Công ty lưu ý cập nhật điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 kịp thời nếu có biến động.

2. Về hợp tác tại 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4:

Công ty nhanh chóng phối hợp với đơn vị tư vấn để giải quyết dứt điểm các vấn đề hợp tác phù hợp với văn bản pháp quy. Đề nghị Ban điều hành (BTGD, Kế toán trưởng) đôn đốc để có Thư tư vấn đối với vấn đề hợp tác tại 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4.

3. Về giải thể Công ty liên doanh Vikotrade:

Đề nghị Ban điều hành (BTGD, Kế toán trưởng) đôn đốc việc ký hợp đồng với tư vấn để giải quyết dứt điểm việc giải thể Công ty Vikotrade.

4. Về cơ cấu tổ chức Công ty:

Đề nghị Tổng Giám đốc chủ trì thực hiện việc cơ cấu lại cho đúng thực trạng hiện nay. Kiểm điểm lại và có Báo cáo gửi Hội đồng quản trị Công ty. Việc này cần hoàn thành trong tháng 7/2021.

5. Về xây dựng Điều lệ, quy chế:

Đề nghị Tổng Giám đốc chủ trì thực hiện việc rà soát Điều lệ, các quy chế. Thực hiện bổ sung, xây dựng Điều lệ cho phù hợp với Luật doanh nghiệp.

Trên cơ sở Điều lệ, xây dựng lại các quy chế cho phù hợp quy định, đặc biệt là quy chế tài chính.

Các nội dung trên cần có kế hoạch, tiến độ, phân công cụ thể triển khai và có Báo cáo gửi Hội đồng quản trị.

6. Về thực hiện các hợp đồng hợp tác với đối tác tại 357 Lê Hồng Phong:

Đề nghị Tổng Giám đốc chủ trì và phân công thực hiện việc trao đổi, xem xét, có phương án cụ thể để phù hợp giữa Công ty với đối tác trong mùa dịch bệnh Covid-19.

## **C./ PHÂN BIỂU QUYẾT:**

Trên cơ sở các báo cáo đã trình bày ở mục A và phân thảo luận ở mục B, Cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung được Đại hội đặt ra.

Đại hội biểu quyết (với tỷ lệ 100%) Ban kiểm phiếu như sau:

\* Ông : **Huỳnh Văn Quang Trung** - TV. Ban Kiểm soát Công ty: Trưởng Ban

\* Bà : **Lương Thị Ánh Nguyệt** - TV. Ban kiểm soát Công ty: Thành viên

Kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết (Nội dung 1 đến nội dung 7) như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có.



- Về biểu quyết tại Đại hội: Tại thời điểm biểu quyết, có 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.461.940 cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó có 01 cổ đông tổ chức sở hữu 3.441.320 cổ phần (CP), chiếm 87,26% vốn điều lệ, cử 03 người đại diện theo uỷ quyền.

- + Số phiếu phát ra : 05 phiếu.
- + Số phiếu thu về : 05 phiếu.
- + Số phiếu hợp lệ : 05 phiếu.
- + Số phiếu không hợp lệ : 00 phiếu.

- Kết quả biểu quyết như sau:

TT	Nội dung	Biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 2 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
3	Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán).	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 3 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
4	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 4 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
5	Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 5 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
6	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 6 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			

*Đ. Lạc*

*ecul*



7	Ủy quyền đề HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 7 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			

#### **D./ PHÂN BẦU CỬ:**

- Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban thẩm tra tư cách đại biểu nhận được hồ sơ giới thiệu 3 (ba) ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 và 03 ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 của cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV. Các cổ đông nhỏ lẻ không ứng cử, đề cử.

- Chủ tọa Đoàn trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2025).

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2025) với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP / 3.461.940 CP = 100%.

- Báo cáo số lượng và danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021-2025).

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Báo cáo số lượng và danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021-2025) với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP / 3.461.940 CP = 100%.

- Đại hội bầu Ban kiểm phiếu

\* Bà : **Nguyễn Thị Kim Thanh** - Kế toán trưởng Công ty: Trưởng Ban

\* Bà : **Nguyễn Thị Mỹ Dung** - Thư ký HĐQT Công ty: Thành viên

Với tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 3.461.940 CP / 3.461.940 CP = 100%.

#### **1) Nội dung 8: Bầu Hội đồng quản trị**

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2025).  
Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

#### **1.1/ Cổ phần, phiếu bầu:**

- Tại thời điểm biểu quyết có 5 cổ đông, đại diện và ủy quyền cho: 3.461.940 cổ phần  
Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 3 người đại diện theo ủy quyền.  
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.937.790 cổ phần  
- Tổng số cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu HĐQT: 3.461.940 cổ phần  
- Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: 5 phiếu

#### **1.2/ Danh sách ứng cử viên HĐQT đã được Đại hội thông qua:**

- Ông **Lê Tấn Dương** Sinh ngày 10/06/1971
- Bà **Lương Thị Ánh Nguyệt** Sinh ngày 01/07/1983
- Ông **Võ Hồng Phong** Sinh ngày 26/02/1964

#### **1.3/ Kết quả bỏ phiếu:**

- Tổng số phiếu phát ra: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần,  
tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.  
- Tổng số phiếu thu về: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần,



- Tổng số phiếu hợp lệ:	5 phiếu,	tương ứng với	10.385.820	phiếu biểu quyết.
		đại diện cho	3.461.940	cổ phần,
- Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 phiếu,	tương ứng với	10.385.820	phiếu biểu quyết.
		đại diện cho	0	cổ phần,
		tương ứng với	0	phiếu biểu quyết.

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:

1. Ông <b>Lê Tấn Dương</b>	3.915.540 CP	/ 3.461.940 CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 113,102%
2. Bà <b>Lương Thị Ánh Nguyệt</b>	3.184.640 CP	/ 3.461.940 CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 91,990%
3. Ông <b>Võ Hồng Phong</b>	3.285.640 CP	/ 3.461.940 CP dự hợp,	đạt tỷ lệ: 94,907%

#### 1.4/ Kết quả bầu thành viên HĐQT:

Căn cứ theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2018, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao đến thấp) trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

1. Ông **Lê Tấn Dương**, với tỷ lệ đạt được là: 113,102 %
2. Ông **Võ Hồng Phong**, với tỷ lệ đạt được là: 94,907 %
3. Bà **Lương Thị Ánh Nguyệt**, với tỷ lệ đạt được là: 91,990 %

#### 2) Nội dung 9: Bầu Ban kiểm soát

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2025). Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

##### 2.1/ Cổ phần, phiếu bầu:

Tại thời điểm biểu quyết có 5 cổ đông, đại diện và ủy quyền cho:	3.461.940 cổ phần
Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 3 người đại diện theo ủy quyền:	
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:	3.937.790 cổ phần
- Tổng số cổ phần của cổ đông dự hợp tại thời điểm bầu BKS:	3.461.940 cổ phần
- Tổng số phiếu bầu thành viên BKS:	5 phiếu

##### 2.2/ Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát đã được Đại hội thông qua:

1 Bà <b>Hoàng Bích Châu</b>	Sinh ngày	14/04/1988
2 Bà <b>Nguyễn Thị Thu</b>	Sinh ngày	18/04/1984
3 Ông <b>Huỳnh Văn Quang Trung</b>	Sinh ngày	03/10/1987

##### 2.3/ Kết quả bỏ phiếu:

- Tổng số phiếu phát ra:	5 phiếu,	đại diện cho	3.461.940	cổ phần,
		tương ứng với	10.385.820	phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu vào:	5 phiếu,	đại diện cho	3.461.940	cổ phần,
		tương ứng với	10.385.820	phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu hợp lệ:	5 phiếu,	đại diện cho	3.461.940	cổ phần,
		tương ứng với	10.385.820	phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu không hợp lệ:	0 phiếu,	đại diện cho	0	cổ phần,
		tương ứng với	0	phiếu biểu quyết.

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:



1	Bà <b>Hoàng Bích Châu</b>	3.284.640 CP	/ 3.461.940 CP dự họp,	đạt tỷ lệ: 94,879%
2	Bà <b>Nguyễn Thị Thu</b>	3.284.640 CP	/ 3.461.940 CP dự họp,	đạt tỷ lệ: 94,879%
3	Ông <b>Huỳnh Văn Quang Trung</b>	3.816.540 CP	/ 3.461.940 CP dự họp,	đạt tỷ lệ: 110,243%

**2.4/ Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát:**

Căn cứ theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2018, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao đến thấp) trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

1. Ông **Huỳnh Văn Quang Trung**, với tỷ lệ đạt được là: 110,243 %
2. Bà **Hoàng Bích Châu**, với tỷ lệ đạt được là: 94,879 %
3. Bà **Nguyễn Thị Thu**, với tỷ lệ đạt được là: 94,879 %

**E./ PHẦN THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:**

- Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cổ phần 3.461.940 CP /3.461.940 CP dự họp, đạt 100%.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
- \* Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 kết thúc vào lúc 12 giờ 25 phút cùng ngày.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2021



Thư ký Đại hội

Đoàn chủ tọa Đại hội


1./ Nguyễn Thị Mỹ Dung 

1./ Lê Tấn Dương 

2./ Huỳnh Văn Quang Trung 

2./ Võ Hồng Phong 

3./ Vũ Cương Quyết 

4./ Đỗ Trọng Toàn 





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Hôm nay, vào lúc ..... giờ ..... phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu nghị (địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10), Ban kiểm phiếu gồm có:

- 1- Ông Huỳnh Văn Quang Trung: Trưởng ban
- 2- Bà Lương Thị Ánh Nguyệt: Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, cụ thể như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có.
- Về biểu quyết tại Đại hội:

Tại thời điểm biểu quyết có 3 cổ đông, đại diện và ủy quyền cho: 3.461.940 cổ phần.

Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 3 người đại diện theo ủy quyền.

- Số phiếu phát ra: 05 phiếu
- Số phiếu thu về: 05 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 05 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 00 phiếu

Kết quả kiểm phiếu đối với từng nội dung biểu quyết như sau:

TT	Nội dung	Biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 1 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 2 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
3	Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán).	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 3 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
4	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 4 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			



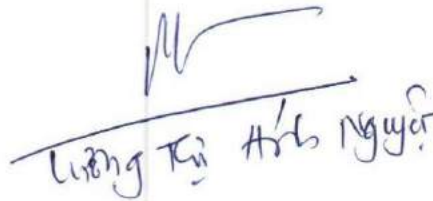
5	Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 5 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
6	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 6 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			
7	Ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2021.	3.461.940 CP / 3.461.940 CP Tỷ lệ: 100,00%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 7 ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%			


Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản, thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào lúc 11... giờ 25... phút ngày 30 tháng 6 năm 2021.

**BAN KIỂM PHIẾU**

**Thành viên**

**Trưởng Ban**

  
Lương Kim Anh Nguyệt

  
Huỳnh Văn Quang Tâm





## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

### BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỶ IV (2021-2025) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ

Hôm nay, vào lúc 11...giờ 45...phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị, số 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM, Ban kiểm phiếu gồm các Ông, Bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

#### 1. Cổ phần, phiếu bầu:

- Tại thời điểm biểu quyết có 5 cổ đông, đại diện và ủy quyền cho: 3.461.940 cổ phần  
Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 3 người đại diện theo ủy quyền.  
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.937.790 cổ phần  
- Tổng số cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu HĐQT: 3.461.940 cổ phần  
- Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: 5 phiếu

#### 2. Danh sách ứng cử viên HĐQT đã được Đại hội thông qua:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị đã biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV(2021-2025) là 3 người, cụ thể:

Danh sách ứng cử/đề cử thành viên HĐQT (xếp theo thứ tự A,B,C) gồm các ông/bà có tên sau đây:

- 1 Ông **Lê Tấn Dương** Sinh ngày 10/06/1971
- 2 Bà **Lương Thị Ánh Nguyệt** Sinh ngày 01/07/1983
- 3 Ông **Võ Hồng Phong** Sinh ngày 26/02/1964

#### 3. Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu phát ra: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết.

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:

- 1 Ông **Lê Tấn Dương** 3.915.540 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 113,102%
- 2 Bà **Lương Thị Ánh Nguyệt** 3.184.640 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 91,990%
- 3 Ông **Võ Hồng Phong** 3.285.640 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 94,907%



#### 4. Kết quả bầu thành viên HĐQT:

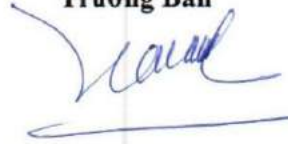
Căn cứ theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2018, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao đến thấp) trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

- |                                  |                        |          |
|----------------------------------|------------------------|----------|
| 1 Ông <b>Lê Tấn Dương</b>        | Với tỷ lệ đạt được là: | 113,102% |
| 2 Ông <b>Võ Hồng Phong</b>       | Với tỷ lệ đạt được là: | 94,907%  |
| 3 Bà <b>Lương Thị Ánh Nguyệt</b> | Với tỷ lệ đạt được là: | 91,990%  |

5. Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 vào lúc: 11...giờ. 55...phút ngày 30 tháng 6 năm 2021.

#### BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng Ban



Nguyễn Thị Kim Thanh

Thành viên



Nguyễn Thị Mỹ Dung



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU****BẦU BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2021-2025)****CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ**

Hôm nay, vào lúc 11...giờ...45...phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị, số 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM, Ban kiểm phiếu gồm các Ông, Bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

**1. Cổ phần, phiếu bầu:**

- Tại thời điểm biểu quyết có 5 cổ đông, đại diện và ủy quyền cho: 3.461.940 cổ phần  
 Trong đó, cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 3 người đại diện theo ủy quyền.  
 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.937.790 cổ phần  
 - Tổng số cổ phần của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu Ban kiểm soát: 3.461.940 cổ phần  
 - Tổng số phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát: 5 phiếu

**2. Danh sách ứng cử viên BKS đã được Đại hội thông qua:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị đã biểu quyết thông qua số lượng bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2021-2025) là 3 người, cụ thể:

Danh sách ứng cử/đề cử thành viên BKS (xếp theo thứ tự A,B,C) gồm các ông/bà có tên sau đây:

- 1 Bà **Hoàng Bích Châu** Sinh ngày 14/04/1988
- 2 Bà **Nguyễn Thị Thu** Sinh ngày 18/04/1984
- 3 Ông **Huỳnh Văn Quang Trung** Sinh ngày 03/10/1987

**3. Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu phát ra: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu vào: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 5 phiếu, đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tương ứng với 10.385.820 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết.

Với kết quả bỏ phiếu bầu như sau:

- 1 Bà **Hoàng Bích Châu** 3.284.640 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 94,879%
- 2 Bà **Nguyễn Thị Thu** 3.284.640 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 94,879%
- 3 Ông **Huỳnh Văn Quang Trung** 3.816.540 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt tỷ lệ: 110,243%

#### 4. Kết quả bầu thành viên BKS:

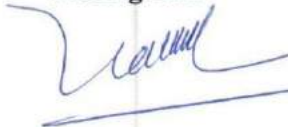
Căn cứ theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty ngày 28/6/2018, Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, và kết quả kiểm phiếu. Các Ông/Bà có tên dưới đây (xếp theo thứ tự từ cao đến thấp) trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021-2025), cụ thể như sau:

- |                                    |                        |          |
|------------------------------------|------------------------|----------|
| 1 Ông <b>Huỳnh Văn Quang Trung</b> | Với tỷ lệ đạt được là: | 110,243% |
| 2 Bà <b>Hoàng Bích Châu</b>        | Với tỷ lệ đạt được là: | 94,879%  |
| 3 Bà <b>Nguyễn Thị Thu</b>         | Với tỷ lệ đạt được là: | 94,879%  |

5. Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021.

#### BAN KIỂM PHIẾU

**Trưởng Ban**



Nguyễn Thị Kim Thanh

**Thành viên**



Nguyễn Thị Mỹ Dung



Số: 36/NQ-ĐHĐCĐ.2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 09/02/2017);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/6/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên số 35/BB-ĐHĐCĐ.2021 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 - Phương hướng hoạt động năm 2021, theo Báo cáo số 30/BC-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

1.1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

\* Kết quả thực hiện SXKD năm 2020:

- Doanh thu: 10.535.283.104 đồng;
- Lợi nhuận: 4.678.069.549 đồng;
- Nộp Ngân sách: 2.806.326.663 đồng.

\* Kế hoạch SXKD năm 2021:

- Doanh thu: 10.632.049.427 đồng;
- Lợi nhuận: 294.235.893 đồng;
- Nộp Ngân sách: 3.042.450.195 đồng.

(Ghi chú: Kế hoạch này chưa dự trù hợp tác trường học bị tác động bởi dịch Covid-19 và yêu cầu của cơ quan thuế về tiền thuê đất).

1.2. Tiếp tục thực hiện tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.

1.3. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

1.4. Tiếp tục thực hiện các hồ sơ, thủ tục để hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.

1.5. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ tồn đọng và xử lý công nợ theo quy định pháp luật.

1.6. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với



REE, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

1.7. Giao Ban điều hành Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2020.

1.8. Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2021.

1.9. Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.

1.10. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty hiện nay và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

1.11. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hiện nay.

1.12. Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin theo quy định hiện hành.

1.13. Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Tiếp tục xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Báo cáo thu chi Vikotrade; Tiếp tục làm việc với bên tư vấn để rà soát những yêu cầu công việc cần tư vấn nhằm xử lý dứt điểm các hồ sơ thủ tục có liên quan trong việc hoàn thành công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade; Đồng thời, rà soát lại các nội dung của hợp đồng thuê đất và văn bản của Ủy ban Thành phố, văn bản của Sở Tài nguyên Môi trường để thực hiện theo đúng quy định pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

1.14. Rà soát điều chỉnh thực hiện trường hợp Trường ban kiểm soát làm việc không chuyên trách và xây dựng lại Điều lệ Công ty để phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

1.15. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy trình công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

1.16. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp quy định hiện hành.

1.17. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và quyết định phân công HĐQT.

2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2021, theo Báo cáo số 80/BC-BTGD ngày 04/6/2021 của Tổng Giám đốc Công ty.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã kiểm toán).

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2020, Theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích quỹ (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: không trích quỹ (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).

- Chi trả cổ tức năm 2020: không chi trả cổ tức (do kết quả hoạt động năm 2020 có lợi nhuận nhưng thực hiện việc chuyển lỗ lũy kế năm trước).

5. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2020 và dự kiến thù lao năm 2021 của HĐQT và BKS, Theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty. Cụ thể như sau:

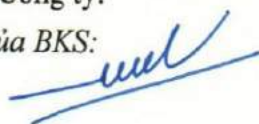


STT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
<b>A</b>	<b>Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 đối với HĐQT và BKS</b>	<b>269.635.108</b>
1	Thù lao thực hiện năm 2020 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>141.360.000</b>
*	Hội đồng quản trị	109.680.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.080.000 \times 12 = 36.960.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $2.020.000 \times 12 \times 3 = 72.720.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.320.000 \times 12 \times 2$	31.680.000
2	Trưởng Ban kiểm soát, trong đó: + Lương chuyên trách: 106.596.000 đồng; + Lợi ích khác: 21.679.108 đồng.	<b>128.275.108</b>
<b>B</b>	<b>Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2021 đối với HĐQT và BKS:</b>	
1	<b>Trường hợp 1: Thù lao HĐQT và BKS (trong đó Trưởng BKS không chuyên trách)</b>	<b>184.700.000</b>
*	Hội đồng quản trị	135.400.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.400.000 \times 12 = 40.800.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.200.000 \times 5 \times 3 = 33.000.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.200.000 \times 7 \times 4 = 61.600.000$	
*	Ban kiểm soát	49.300.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: $1.900.000 \times 7 = 13.300.000$	
	- Thành viên BKS: $1.500.000 \times 12 \times 2 = 36.000.000$	
2	<b>Trường hợp 2: Thù lao HĐQT và TV.BKS (Trưởng BKS hưởng lương chuyên trách)</b>	<b>165.410.000</b>
*	Hội đồng quản trị	131.810.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.280.000 \times 12 = 39.360.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.150.000 \times 5 \times 3 = 32.250.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.150.000 \times 7 \times 4 = 60.200.000$	
*	Ban kiểm soát	33.600.000
	- Thành viên BKS: $1.400.000 \times 12 \times 2 = 33.600.000$	
3	<b>Tiền lương đối với các chức danh chuyên trách HĐQT, BKS</b>	
	Trường hợp Công ty có phân công nhiệm vụ chuyên trách đối với HĐQT và BKS (theo tình hình thực tế của đơn vị hoặc theo quy định bắt buộc của pháp luật) thì thực hiện như sau: - Tiền lương: Giao HĐQT quyết định mức lương chuyên trách năm 2021 của HĐQT và BKS trên cơ sở Thang, bảng lương của Công ty theo quy định. - Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	

Ghi chú: Việc chi cụ thể thù lao, tiền lương HĐQT và BKS năm 2021 theo số thành viên HĐQT và BKS thực tế.

6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020, Theo Báo cáo số 02/BCĐH-BKS-HN ngày 10/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty.

+ Kế hoạch công tác năm 2021 của BKS:











- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2021.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.

- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

7. Thông qua việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2021, Theo Tờ trình số 33/TTr-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021 của HĐQT Công ty.

8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV(2021 – 2025), danh sách trúng cử cụ thể như sau:

1. Ông **Lê Tấn Dương**, với tỷ lệ đạt được là: 113,102 %

2. Ông **Võ Hồng Phong**, với tỷ lệ đạt được là: 94,907 %

3. Bà **Lương Thị Ánh Nguyệt**, với tỷ lệ đạt được là: 91,990 %

9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị nhiệm kỳ IV (2021 – 2025), danh sách trúng cử cụ thể như sau:

1. Ông **Huỳnh Văn Quang Trung**, với tỷ lệ đạt được là: 110,243 %

2. Bà **Hoàng Bích Châu**, với tỷ lệ đạt được là: 94,879 %

3. Bà **Nguyễn Thị Thu**, với tỷ lệ đạt được là: 94,879 %

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng nhiệm vụ.

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: HĐQT



1./ **Lê Tấn Dương**

2./ **Võ Hồng Phong**

3./ **Vũ Cương Quyết**

4./ **Đỗ Trọng Toàn**



TCT CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN –  
TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ  
Số: 30/BC-HĐQT.2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 - PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*

*Thực hiện Nghị quyết số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;*

*Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 29/BB-HĐQT.2021 ngày 04/06/2021.*

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 – Phương hướng hoạt động năm 2021, cụ thể như sau:

### **A/ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020**

#### **I./ Về công tác quản trị:**

##### **I.1/ Cơ cấu Hội đồng quản trị:**

Cơ cấu Hội đồng quản trị từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020 gồm 4 thành viên:

- Ông Lê Tấn Dương : Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Võ Hồng Phong : Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Vũ Cương Quyết : Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Đỗ Trọng Toàn : Thành viên Hội đồng quản trị.

##### **I.2/ Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:**

a. Tham gia các phiên họp Hội đồng quản trị (định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Số lần tham dự	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Lê Tấn Dương	12	100%	
2	Võ Hồng Phong	12	100%	
3	Vũ Cương Quyết	12	100%	
4	Đỗ Trọng Toàn	12	100%	

b. Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT:

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chỉ đạo sát sao, đôn đốc hoạt động của Ban điều hành thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, các buổi làm việc định kỳ hàng tuần nhằm triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như thực hiện Nghị quyết





của Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Theo đó, HĐQT đã thông qua 12 biên bản họp (trong đó có 05 lần lấy ý kiến bằng văn bản), và ban hành 04 nghị quyết, quyết định.

### **I.3/ Tổng kết số cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2020, HĐQT đã triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) vào ngày 18/6/2020. Tuy nhiên, tổng số cổ đông hiện diện sở hữu dưới 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty nên không hội đủ điều kiện để Đại hội được tiến hành phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty. Theo đó, HĐQT đã triệu tập lại và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 – Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) – Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2 vào ngày 29/7/2020.

Thông qua cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020.

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng các quy định điều lệ của Công ty, đã tiến hành tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ (có xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của 4 quý trong năm), 03 cuộc họp đột xuất và 05 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

Thông qua các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã ban hành 04 Nghị quyết, quyết định. Các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên.

Theo đó, Hội đồng quản trị đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm, ban hành các Nghị quyết, quyết định cần thiết phục vụ cho hoạt động của Công ty. Các nội dung đã được thống nhất và quyết định quan trọng đã được thông qua như sau:

<b>STT</b>	<b>Phiên họp ngày</b>	<b>Nội dung được thống nhất, thông qua</b>
1	05/3/2020 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	- Ký hợp đồng cổ vấn kế toán. <i>Ban hành Quyết định số 02/NQ-HĐQT.2020 ngày 25/02/2020 về chấm dứt HĐLĐ, thôi nhiệm vụ kế toán trưởng.</i>
2	13/3/2020 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	- Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020.
3	22/4/2020	- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động Công ty năm 2019. - Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020, ước thực hiện quý 1/2020. - Xem xét, đánh giá kết quả thực hiện công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, Nghị quyết HĐQT và các Biên bản họp HĐQT trong năm 2019. - Công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020. <i>Ban hành Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT.2020 ngày 27/4/2020 về tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</i>
4	28/5/2020	Xét duyệt chương trình, nội dung các báo cáo, tài liệu, công tác tổ chức để họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.



STT	Phiên họp ngày	Nội dung được thống nhất, thông qua
5	02/6/2020 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Thay đổi thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên 2020; Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2020); Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2020-2025) sang ngày khác trong tháng 6/2020 (thay cho ngày dự kiến 11/6/2020).
6	30/6/2020	Không tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) và triệu tập lại cuộc họp ĐHĐCĐ lần 2.
7	19/8/2020	- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động Công ty quý 2/2020 - Xem xét thông qua Lao động và quỹ tiền lương thực hiện 2019, kế hoạch 2020. <i>Ban hành Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT.2020 ngày 31/8/2020 về Lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch năm 2020.</i>
8	31/8/2020 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Tái ký hợp đồng cổ vấn kế toán.
9	15/9/2020 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020. <i>Ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT.2020 ngày 15/9/2020 về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.</i>
10	13/10/2020	- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động Công ty quý 3/2020.
11	30/12/2020	- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động quý 4/2020 và tình hình hoạt động cả năm 2020; - Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021; - Xem xét, đánh giá kết quả thực hiện công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, Nghị quyết HĐQT và các Biên bản họp HĐQT kỳ trước (năm 2020).
12	30/12/2020	Lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản để miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát, thôi giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 đối với bà Nguyễn Thị Kim Thanh theo Đơn xin từ nhiệm. <i>Ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.2021 ngày 05/01/2021.</i>

#### I.4/ Thực hiện chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2020:

- Thù lao thành viên HĐQT:

Trong năm 2020, tổng thù lao Hội đồng quản trị là 109.680.000 đồng/thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt là 123.820.000 đồng, chi tiết từng thành viên như sau:

ĐVT: đồng

STT	Thành viên HĐQT	Thù lao HĐQT	Ghi chú
1	Lê Tấn Dương	36.960.000	
2	Võ Hồng Phong	24.240.000	



STT	Thành viên HĐQT	Thù lao HĐQT	Ghi chú
3	Vũ Cương Quyết	24.240.000	
4	Đỗ Trọng Toàn	24.240.000	

- Lương kiêm nhiệm chức danh quản lý của thành viên HĐQT:

ĐVT: đồng

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh quản lý kiêm nhiệm	Tổng lương năm 2020	Ghi chú
1	Võ Hồng Phong	Tổng Giám đốc	145.896.000	
2	Vũ Cương Quyết	Phó Tổng Giám đốc	127.248.000	Đến ngày 04/11/2020, hết thời hạn theo QĐ bổ nhiệm Phó TGD.

- Chi phí:

Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị (theo quy định tại Khoản 4 Điều 28 Điều lệ Công ty).

Tuy nhiên, trong năm 2020, các thành viên HĐQT không tính chi phí với Công ty mà tự trang trải các khoản chi phí cho hoạt động liên quan tới phần công việc của mình.

**I.5/ Về báo cáo thực hiện các giao dịch theo nội dung tại khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020:** “Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch”.

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

## II./ Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

Thực hiện Nghị quyết số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 – Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) – Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2, Hội đồng quản trị đã triển khai, đôn đốc thực hiện mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm hoạt động theo Nghị quyết đề ra. Kết quả thực hiện như sau:



## II.1/ Kết quả SXKD năm 2020:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2020 (theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán) như sau:

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ (TH2020 /KH2020)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	6.634.643.758	10.535.283.104	158,79%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	219.589.703	4.678.069.549	2.130,37%
3	Nộp Ngân sách	2.761.342.783	2.806.326.663	101,63%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán)

## II.2/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

### a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban điều hành Công ty, thông qua đó để Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất, lấy ý kiến bằng văn bản, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD, ra biên bản, nghị quyết để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đạt vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách theo kế hoạch đã đề ra.

### b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT:

Qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, có 14 nội dung công việc trọng tâm được phân công theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (Ban TGD hoàn thành 4 nội dung, trong đó có 01 nội dung về Thang, bảng lương năm 2020, HĐQT đã ra Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2021 ngày 04/02/2021); 04 nội dung công việc được phân công theo Nghị quyết của HĐQT (Ban TGD hoàn thành 04 nội dung); 17 nội dung công việc được phân công theo Biên bản họp HĐQT (Ban TGD hoàn thành 09 nội dung).

Cụ thể việc thực hiện 14 nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

#### - Những việc đã đạt được:

##### 1. Thực hiện nhiệm vụ SXKD:

Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu đạt được: Doanh thu đạt 10.535.283.104 đồng so với kế hoạch 6.634.643.758, đạt tỷ lệ 158,79%; Lợi nhuận đạt 4.678.069.549 đồng so với kế hoạch 219.589.703 đồng, đạt tỷ lệ 2.130,37%; Nộp ngân sách đạt 2.806.326.663 đồng so với kế hoạch 2.761.342.783 đồng, đạt tỷ lệ 101,63%.



Với kết quả lợi nhuận đạt được, Công ty dự kiến ưu tiên chuyển lỗ của các năm trước.

*2. Thang, bảng lương Công ty năm 2020:*

- Ban điều hành đã chủ trì việc căn cứ theo quy định hiện hành để xây dựng và trình HĐQT về Thang, bảng lương Công ty năm 2020.

- Hội đồng quản trị đã xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2020 (theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2021 ngày 04/02/2021).

*3. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020:*

- Ban điều hành đã chủ trì việc căn cứ theo quy định hiện hành để báo cáo xác định Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 trình HĐQT Công ty.

- Hội đồng quản trị đã xét duyệt về lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch năm 2020 (theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT.2020 ngày 31/8/2020).

*4. Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.*

- Thực hiện theo Quy trình công bố thông tin của Công ty theo Quyết định số 35/QĐ-HĐQT.2017 ngày 04/9/2017 của Hội đồng quản trị, trong năm 2020, Công ty đã công bố thông tin 15 nội dung trên Hệ thống IDS Plus của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Hệ thống CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trang thông tin điện tử của Công ty

**- Những việc đang tiếp tục thực hiện để hoàn thành:**

*1. Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định:*

Trong năm 2020, cổ đông lớn chưa có yêu cầu phối hợp trong việc thoái vốn tại Công ty.

*2. Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty:*

Hội đồng quản trị đã giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

*3. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh:*

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, trong đó có nội dung xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông. Theo báo cáo của Ban điều hành Công ty thì Công ty đã gửi văn bản số 54/CV-HN ngày 19/5/2020 đến Công ty Hoàng Anh Mê Kông, nhưng không nhận được văn bản phúc đáp, xác nhận của bên Hoàng Anh Mê Kông.

*4. Hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục phối hợp với tư vấn để hoàn tất pháp lý giải thể:*

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành làm việc với bên tư vấn để rà soát những yêu cầu công việc cần tư vấn nhằm xử lý dứt điểm các hồ sơ thủ tục có liên quan trong việc hoàn thành công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade; Đồng thời, rà soát lại các nội dung của hợp đồng thuê đất và văn bản của Ủy ban Thành phố, văn bản của Sở Tài nguyên Môi trường để thực hiện theo đúng quy định pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty.



5. *Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.*

Trong năm 2020, Ban điều hành Công ty vẫn chưa báo cáo Hội đồng quản trị hướng xử lý đối với các công nợ cũ còn tồn đọng.

Đối với công nợ mới, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành trong việc thu tiền đối tác phải đảm bảo thực hiện đúng hợp đồng, không được để tình trạng nợ.

6. *Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.*

Công ty đã rà soát, thống kê hồ sơ hợp tác đầu tư thực hiện dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4. Đồng thời, đã gửi văn bản và bộ hồ sơ dự thảo đến đối tác để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg.

7. *Giao Tổng Giám đốc Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2019.*

Tổng Giám đốc Công ty đã có báo cáo số 30/BC-BTGD ngày 24/9/2020 đến HĐQT về việc làm rõ một số nội dung Báo cáo tài chính năm 2019.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục căn cứ theo quy định để thực hiện.

8. *Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.*

HĐQT đã giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng ban rà soát, điều chỉnh các Quy chế của Công ty. Tuy nhiên, trong năm 2020, Công ty tiếp tục gặp khó khăn trong việc tuyển dụng kế toán trưởng, đã tạm thời ký hợp đồng dịch vụ cố vấn kế toán để tổ chức thực hiện công tác kế toán tại đơn vị theo quy định. Do đó, công tác rà soát, hoàn chỉnh, ban hành các quy chế như Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ...chưa hoàn thành.

9. *Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.*

Trong năm 2020, Công ty đã bố trí kiêm nhiệm công việc đối với lao động nghỉ việc theo đơn xin. Công ty cũng đã thực hiện việc đăng tin tuyển dụng Kế toán trưởng để đảm bảo bộ máy kế toán theo đúng quy định hiện hành, nhưng vẫn chưa tuyển dụng được.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

10. *Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp: Xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; Thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Vikotrade; tư vấn hoàn thiện đầy đủ trình tự, các thủ tục pháp lý để đảm bảo việc thực hiện giải thể Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành...*



HĐQT đã giao BTGD rà soát và thực hiện 6 nội dung công việc tại Nghị quyết và Biên bản họp. Theo đó, kết quả thực hiện theo báo cáo của TGD như sau:

10.1/ Đã gửi văn bản đến Công ty Hoàng Anh Mê Kông, nhưng không nhận được văn bản phúc đáp, xác nhận của bên Hoàng Anh Mê Kông.

10.2/ Chưa hoàn tất việc xử lý đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

10.3/ Đã trích lập dự phòng đối với công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade.

10.4/ Đã làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm về việc thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan đến hồ sơ quyết toán thuế nhưng không nhận được văn bản trả lời.

10.5/ Đã làm việc với tư vấn pháp luật về giải thể Công ty Vikotrade, bên tư vấn đề nghị xem lại điều khoản hợp đồng thuê đất liên quan đến miễn giảm thuế.

10.6/ Chưa hoàn thành nội dung báo cáo thu chi Vikotrade.

Qua đánh giá việc thực hiện công việc đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác, tại cuộc họp HĐQT (Biên bản số 28/BB-HĐQT.2020) ngày 30/12/2020, đã đánh giá các nội dung công việc hoàn thành, chưa hoàn thành. Các công việc chưa hoàn thành, HĐQT giao Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện.

## **B/ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Năm 2021, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm hoạt động của Công ty và xây dựng các quy định, quy chế...cho phù hợp với quy định hiện hành, trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **I/ Nhiệm vụ trọng tâm:**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

- Đối với chỉ tiêu doanh thu: Công ty tạm dự kiến hợp tác khai thác đủ 12 tháng trong năm 2021.

- Đối với chỉ tiêu lợi nhuận: Trên cơ sở doanh thu kế hoạch và chi phí dự kiến, Công ty kiểm soát chặt chẽ, tính toán sát mức chi phí để dự kiến lợi nhuận hợp lý cho năm 2021. Chi phí dự kiến tăng thêm 4 tỷ đồng để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với khu đất 3.202 m<sup>2</sup> tại 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh từ năm 2015 -2016 theo Công văn số 880/UBND-ĐTMT ngày 12/02/2015 của UBND và Công văn số 483/TNMT-PTQĐ ngày 23/1/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với chỉ tiêu Nộp ngân sách: Công ty thực hiện nghĩa vụ nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo quy định.

Theo đó, Ban điều hành Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

- Doanh thu: 10.632.049.427 đồng;

- Lợi nhuận: 294.235.893 đồng;

- Nộp Ngân sách: 3.042.450.195 đồng.

(Ghi chú: Kế hoạch này chưa dự trù hợp tác trường học bị tác động bởi dịch Covid-19 và yêu cầu của cơ quan thuế về tiền thuê đất).

#### **2. Tiếp tục thực hiện tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.**





3. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

4. Tiếp tục thực hiện các hồ sơ, thủ tục để hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.

5. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ tồn đọng và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.

6. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

7. Giao Ban điều hành Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2020.

8. Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2021.

9. Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.

10. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty hiện nay và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

11. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

12. Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin theo quy định hiện hành.

13. Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Tiếp tục xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Báo cáo thu chi Vikotrade; Tiếp tục làm việc với bên tư vấn để rà soát những yêu cầu công việc cần tư vấn nhằm xử lý dứt điểm các hồ sơ thủ tục có liên quan trong việc hoàn thành công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade; Đồng thời, rà soát lại các nội dung của hợp đồng thuê đất và văn bản của Ủy ban Thành phố, văn bản của Sở Tài nguyên Môi trường để thực hiện theo đúng quy định pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty...

## **II/ Xây dựng các Quy định, Quy chế:**

Căn cứ theo quy định của:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số



Handwritten signature or mark.



155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

- Và các quy định, văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc xây dựng Điều lệ, các Quy định, Quy chế ...cho phù hợp với quy định hiện hành đối với Công ty đại chúng, cụ thể như sau:

1. Rà soát điều chỉnh thực hiện trường hợp Trưởng ban kiểm soát làm việc không chuyên trách và xây dựng lại Điều lệ Công ty để phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

2. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy trình công bố thông tin.

3. Rà soát để điều chỉnh và xây dựng lại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

4. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và quyết định phân công HĐQT.

5. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 – Phương hướng hoạt động năm 2021. Với tinh thần trách nhiệm và vì lợi ích chung của Công ty, Hội đồng quản trị mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn tới các quý vị cổ đông đã luôn ủng hộ HĐQT trong suốt thời gian vừa qua. Chúc Quý cổ đông luôn được mạnh khỏe, chúc Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty hoàn thành nhiệm vụ được đề ra trong năm 2021.

Trân trọng kính chào./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Tân Dương**



TP.HCM, ngày 04 tháng 06 năm 2021

## BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2021

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, thực hiện theo các Nghị quyết của HĐQT Công ty Hữu Nghị, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kịp thời các chủ trương của HĐQT về mọi hoạt động của Công ty CP CN TM Hữu Nghị. Nay Ban điều hành Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị trân trọng báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban điều hành Công ty như sau:

### A/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

#### I./ Tình hình hoạt động chung của Công ty:

##### Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội đồng Quản trị. Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo và triển khai kịp thời các hoạt động của Công ty đến các phòng ban nghiệp vụ thực hiện và luôn được sự hỗ trợ nghiệp vụ của các phòng ban chuyên môn;

- + Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020;
- + Hoàn thành việc xây dựng và Thang, bảng lương năm 2020 và ban hành thực hiện.
- + Hoàn thành việc xây dựng Quỹ lương thực hiện năm 2019, Quỹ lương kế hoạch năm 2020 trình Hội đồng quản trị Công ty.
- + Thực hiện vai trò của người đại diện vốn tại Công ty liên doanh Vikotrade, đã hoàn thành việc bán tài sản trên đất tại 257 Nơ Trang Long, quyết toán thuế đối với cơ quan thuế và tiến hành các bước tiếp theo để hoàn tất việc giải thể Công ty Vikotrade.

##### Tồn tại:

- + Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông lớn hoàn thành việc thoái vốn
- + Ngành nghề kinh doanh chính (Sản xuất linh kiện và xe đạp hoàn chỉnh) chưa thực hiện được do cổ đông lớn có chủ trương thoái vốn ra khỏi Công ty Hữu Nghị.
- + Do vướng mắc một số chính sách pháp luật như công ty đang chờ các cơ quan liên quan xác định số tiền thuê đất còn phải nộp nên việc giải thể công ty liên doanh Vikotrade chưa hoàn thành
- + Việc xác nhận công nợ đối với đối tác trong dự án Hoàng Anh MêKông và các khoản công nợ lâu năm gặp nhiều khó khăn.
- + Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, đối tác hợp tác của Công ty Hữu Nghị là Công ty TNHH TV DV TM Giáo dục Phương Nam hoạt động trong ngành giáo dục chậm thanh toán công nợ .





## II. Kết quả SXKD năm 2020:

### 1. Những kết quả đạt được:

#### a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020 (đã kiểm toán)	Tỷ lệ (TH2020 /KH2020)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	6.634.643.758	10.535.283.104	158,79%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	219.589.703	4.678.069.549	2130,37%
3	Số phải nộp ngân sách	2.761.342.783	2.806.326.663	101,63%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán)

#### - Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả kinh doanh có lợi nhuận trước thuế là 4.678.069.549 đồng, đạt 2.130,37% kế hoạch. Hiệu quả kinh doanh có được do chỉ tiêu Tổng doanh thu và thu nhập khác tăng 158,79% so với kế hoạch, tương ứng mức tăng là 3.900.639.346 đồng, chủ yếu các khoản doanh thu sau:

+ Doanh thu từ hợp tác tại 357 Lê Hồng Phong dự kiến năm 2020 đủ 2 tháng (tháng 01 và tháng 02 năm 2020), 2 tháng tạm ngưng hoạt động, không kinh doanh và 08 tháng giảm 30% ( dự kiến sau dịch, đơn vị hợp tác cần thời gian phục hồi sau dịch). Thực tế đến tháng 12/2020, doanh thu thực hiện đủ 10 tháng và 02 tháng giảm 18% (do tình hình dịch bệnh) nên doanh thu tăng thêm so với kế hoạch ban đầu. Tại 279 Nơ Trang Long, Công ty dự kiến hợp tác khai thác tạm đến tháng 6/2020 do thực hiện theo quy định về kiểm kê, rà soát quỹ đất, nhà, công trình và các tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước để báo cáo cơ quan ban ngành. Tuy nhiên thực tế đến tháng 12/2020, doanh thu thực hiện vẫn đảm bảo đủ 12 tháng nên doanh thu tăng thêm 06 tháng so với kế hoạch ban đầu. Doanh thu từ hợp tác tăng 168,6% so với kế hoạch, tương ứng tăng 3.652.982.444 đồng

+ Doanh thu khác ( tiền lãi gửi ngân hàng, dịch vụ điện nước): doanh thu khác tăng 149% so với kế hoạch, tương ứng tăng là: 247.656.902 đồng. Doanh thu khác tăng do doanh thu dịch vụ điện nước tại 279 Nơ Trang Long tăng tương ứng theo doanh thu chính thực hiện thêm 6 tháng như đã nêu trên. Ngoài ra doanh thu tài chính tăng do tăng khoản đầu tư tài chính ngắn hạn trong năm từ khoản tiền mặt lưu động của Công ty.

- Về nộp Ngân sách : Số phải nộp trong năm: 2.806 triệu đồng, so với kế hoạch đạt 101,63 %.

#### b) Tình hình quản lý vốn và tài sản công ty:

Theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán, tóm tắt các chỉ tiêu tài chính như sau:



ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch Tăng (giảm)	
				Số tiền	Tỷ lệ (%)
I	Tổng tài sản	40.387.485.764	35.761.832.635	4.625.653.129	113%
1	Tài sản ngắn hạn	28.162.169.468	22.881.570.511	5.280.598.957	123%
2	Tài sản dài hạn	12.225.316.296	12.880.262.124	-654.945.828	95%
II	Nguồn vốn	40.387.485.764	35.761.832.635	4.625.653.129	113%
1	Nợ phải trả	7.808.416.844	7.860.833.264	-52.416.420	99%
2	Vốn chủ sở hữu	32.579.068.920	27.900.999.371	4.678.069.549	117%

Đánh giá chung:

**\*Về tài sản:**

Năm 2020, tổng tài sản của công ty tăng 113% tương đương với tiền là 4.625.653.129 đồng so với năm 2019, chủ yếu khoản mục tài sản ngắn hạn tăng 123% tương đương với số tiền là 5.280.598.957 (bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn). Riêng khoản mục tài sản dài hạn giảm do hao mòn tài sản cố định được tính khấu hao năm.

**\*Về nguồn vốn:**

Năm 2020, tổng nguồn vốn của công ty tăng 113% tương đương với tiền là 4.625.653.129 đồng so với năm 2019, chủ yếu khoản mục vốn chủ sở hữu tăng 117% tương đương với số tiền là 4.678.069.549 do lợi nhuận năm 2020, khoản nợ phải trả giảm do điều chỉnh khoản phải trả người lao động từ các năm trước và sử dụng quỹ bảo trì tòa nhà 357 Lê Hồng Phong.

c) Các hoạt động khác:

**\*Về một số ý kiến loại trừ của kiểm toán :**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Thuyết minh số 5.3 và 5.13 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có khoản phải thu khác ngắn hạn với số tiền là 5.953.770.248 đồng và khoản phải trả khác ngắn hạn với số tiền 5.250.593.436 đồng của cùng đối tượng Công ty Cổ phần Hoàng Anh Mê Kông. Đây là khoản phải thu và phải trả liên quan đến hợp tác kinh doanh theo Hợp đồng kinh tế hợp tác góp vốn và chia căn hộ số 21/HN-TIC ngày 22/02/2005 giữa Công ty Cổ phần Công Nghiệp – Thương mại Hữu Nghị và Công ty Cổ phần Hoàng Anh Mê Kông ( trước tên là Công ty Cổ phần Xây dựng Tây Nguyên ). Công ty được Nhà nước quản lý sử dụng khu đất tại số 279 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh theo Quyết định số 2937/QĐ-UB ngày 17/07/2002 của UBND Tp. Hồ Chí Minh. Công ty Hoàng Anh Mê Kông có chức năng kinh doanh, xây dựng nhà, có khả năng về tài chính, quản lý, tổ chức thực hiện dự án. Công ty đồng ý giao và Công ty Hoàng Anh Mê Kông nhận toàn bộ quyền sử dụng phần đất và quyền sở hữu các tài sản trên đất nói trên để lập dự án đầu tư, xây dựng và kinh doanh khu căn hộ trên khu đất nói trên. Khoản phải thu Hoàng Anh Mê Kông là tiền thuê đất 279 Nơ Trang Long mà công ty đã trả hộ từ năm 2005 đến năm 2014 với số tiền 5.953.770.248 đồng. Dự án tồn đọng quá lâu đến nay vẫn chưa thanh lý được hợp đồng để xác định công nợ và chi phí phát sinh dự án của 2 bên. Công ty tiếp tục thực hiện việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông.



Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Thuyết minh số 5.14 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có quỹ khen thưởng phúc lợi với số dư âm 1.029.928.255 đồng, do Công ty đã chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi từ các năm trước. Công ty chưa có chủ trương bù đắp khoản chi vượt nêu trên vì cho đến nay công ty vẫn còn lỗ lũy kế, phần lợi nhuận năm 2020 dùng để bù đắp lỗ các năm trước. Công ty sẽ trích lập quỹ để bù đắp quỹ theo quy định khi có lợi nhuận.

Tại thuyết minh số 5.11b “Các khoản đầu tư tài chính dài hạn”, đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán, công ty Hữu Nghị chưa nhận được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Liên doanh Vikotrade và Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Đông Dương. Do Công ty Liên doanh Vikotrade đang thực hiện các bước tiếp theo để giải thể. Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Đông Dương đang thực hiện kiểm toán (Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Đông Dương đã gửi báo cáo tự lập cho công ty kiểm toán PKF), chưa đến hạn nộp báo cáo tài chính theo Luật Quản lý thuế. Công ty Hữu Nghị nộp bổ sung cho Công ty kiểm toán PKF khi nhận báo cáo các công ty trên.

**\* Về nợ khó đòi:**

Một số công nợ khó đòi chưa xử lý được do nhiều lần gửi đối chiếu công nợ bưu điện trả về, ngưng hoạt động, các khoản công nợ này công ty trích dự phòng 100% với số tiền: 4.019.254.294 đồng từ năm 2015 đến năm 2019. Riêng công nợ khó đòi xử lý trong năm 2020 là 14.231.000 đồng, dẫn đến dự phòng nợ khó đòi giảm còn 4.005.023.294 đồng. Cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị	Nội dung công việc/ Hợp đồng	Công nợ	Thời điểm phát sinh số tiền từ năm ... năm
1	Công ty TV Kiến Trúc XD COM	Tư vấn thiết kế	1.800.000.000	Năm 2007- năm 2008 ( đã trích dự phòng 100%)
2	Công ty BĐS Nam Hải	Tiền thuê MB 35 Lê Lợi, tiền điện, nước	976.506.008	Năm 2012 - năm 2014 ( đã trích dự phòng 100%)
3	Công ty TNHH SX Xe đạp điện Anpha	Khung, phụ tùng xe đạp điện	482.218.500	Năm 2011-2012 ( đã trích dự phòng 100%)
4	Công ty TNHH Sacred Earth Việt Nam	Bàn, ghế, khung bàn	40.496.000	Năm 2011 ( đã trích dự phòng 100%)
5	CN Công ty CP DV Viễn Thông In Bưu Điện	Cột Anten	284.811.177	Năm 2011 ( đã trích dự phòng 100%)
6	Công ty LD Vikotrade	Tiền lãi năm 1999 còn lại theo QĐ số 04/QĐ/HĐQT-28/08/2013-	204.843.252	Phát sinh trước năm 2005 - năm 2014 ( đã trích dự phòng 100%)



		NHSHB		
7	Công ty Luật TNHH Đền Biền	Nộp phí tòa án	8.781.085	Năm 2013 ( đã trích dự phòng 100%)
8	Tài sản thiếu chờ xử lý	Tài sản thiếu chờ xử lý	207.367.272	Năm 2016 ( đã trích dự phòng 100%)
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.005.023.294</b>	

Công ty tiếp tục xử lý các khoản nợ khó đòi trong năm 2021 khi có quỹ dự phòng tài chính và các giải pháp tài chính khác.

**\*Về hoạt động giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade:**

Công ty Vikotrade đã ký Hợp đồng dịch vụ để thực hiện và hoàn thành việc quyết toán thuế (Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, xuất nhập khẩu) với cơ quan thuế.

Ngày 10/7/2019, Công ty Vikotrade đã tiến hành bàn giao khu đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất theo Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND TPHCM về thu hồi đất tại số 257 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh.

Đã tiếp tục làm công văn gửi UBND Thành phố để xin giảm tiền thuê đất và đang chờ văn bản trả lời.

Đang hoàn chỉnh thủ tục trả Giấy phép đầu tư, con dấu, hồ sơ giải thể đến Sở Kế hoạch đầu tư Tp.HCM.

**\*Về đầu tư vào Công ty CP Bất động sản Sài Gòn Đông Dương:**

Công ty Hữu Nghị đã đầu tư vào Công ty CP Bất động sản Sài Gòn Đông Dương số tiền là 1 tỷ đồng từ ngày 17/03/2009, đến nay (11 năm) chưa được chia cổ tức. Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018, kết quả kinh doanh công ty CP BĐS Sài Gòn Đông Dương lỗ : 18.206.806.409 đồng, năm 2019 : Lãi 4.816.887.108 đồng dẫn đến công ty còn lỗ lũy kế năm 2019 là 11.832.348.137 đồng. (Vốn góp chủ sở hữu là: 62.470.000.000 đồng).

**2. Công tác thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị:**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và các Nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai các nội dung công việc. Kết quả trong năm 2020, có 14 nội dung công việc được phân công cho Ban điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (Ban TGD hoàn thành 04 nội dung); 17 nội dung công việc được phân công theo Nghị quyết HĐQT (Ban TGD hoàn thành 09 nội dung).

Các nội dung hoàn thành như sau:

+ Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình Hội đồng quản trị Công ty.

+ Hoàn thành việc xây dựng Quỹ lương thực hiện năm 2019, Quỹ lương kế hoạch năm 2020 trình Hội đồng quản trị Công ty, HĐQT đã ra Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT.2020 ngày 31/08/2020.



+ Hoàn thành việc xây dựng và Thang, bảng lương năm 2020, HĐQT đã ra Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2021 ngày 04/02/2021.

+ Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định và Quy trình công bố thông tin của Công ty.

+ Duy trì việc hợp tác kinh doanh.

+ TGD Công ty đã thực hiện vai trò của người đại diện vốn tại Công ty liên doanh Vikotrade. Đối với công tác giải thể, đã hoàn thành quyết toán thuế và bàn giao mặt bằng và hồ sơ nhà đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất.

Hội đồng quản trị đã giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì thực hiện các công việc chưa hoàn thành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Biên bản họp HĐQT; và có báo cáo đánh giá lý do chưa hoàn thành.

### **3. Công tác quản lý và điều hành đơn vị:**

Ban điều hành Công ty tiếp tục duy trì bộ máy hoạt động, sử dụng người lao động hợp lý để giảm bớt chi phí cho đơn vị và tăng thêm khoản thu nhập cho nhân viên kiêm nhiệm.

### **4. Giải quyết việc làm, đời sống và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:**

- Thu nhập lương bình quân năm 2020 là 7.040.832 đồng/người/tháng

- Công tác an toàn, vệ sinh lao động luôn được Công ty quan tâm.

- Công ty tham gia đầy đủ các chế độ về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn-bệnh nghề nghiệp cho người lao động, trợ cấp ốm đau thai sản theo Luật định.

- Người lao động luôn đồng hành với tình hình khó khăn chung, khách quan đối với hoạt động SXKD của Công ty trong giai đoạn Cổ đông lớn Tổng Công ty đang thực hiện thoái vốn Nhà nước theo quy định.

### **5. Công tác bảo vệ an toàn đơn vị và an toàn vệ sinh lao động – PCCC:**

Công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động, môi trường, phòng chống cháy nổ và công tác an toàn vệ sinh thực phẩm đã được người lao động chấp hành nghiêm túc. Trong năm 2020, Công ty không để xảy ra sự cố đáng tiếc nào.

### **6. Công tác hai đoàn thể:**

Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động tham gia các phong trào do Công đoàn cấp trên phát động.

## **4. Phương hướng hoạt động của Ban điều hành năm 2021:**

### **a. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

+ Căn cứ tình hình thực tế, Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch năm 2020 trình Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	10.632.049.427
2	Lợi nhuận	Đồng	294.235.893
3	Nộp ngân sách	Đồng	3.042.450.195



- Đối với chỉ tiêu doanh thu: Chủ yếu từ doanh thu hoạt động hợp tác, công ty tạm dự kiến khai thác đủ 12 tháng trong năm 2021.

- Đối với chỉ tiêu lợi nhuận: Trên cơ sở doanh thu kế hoạch, Công ty kiểm soát chặt chẽ, tính toán sát mức chi phí để dự kiến lợi nhuận hợp lý cho năm 2021. Chi phí dự kiến tăng thêm 4 tỷ đồng để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với khu đất 3.202 m<sup>2</sup> của mặt bằng 279 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh từ năm 2015-2016 theo công văn số 880/UBND-ĐTMT ngày 12/02/2015 của UBND và công văn số 483/TNMT-PTQĐ ngày 23/01/2015 của Sở Tài Nguyên Môi Trường.

- Đối với chỉ tiêu Nộp ngân sách: Công ty thực hiện nghĩa vụ nộp các khoản thuế, tiền thuê đất theo quy định.

#### **b. Về thực hiện những công tác trọng tâm:**

-Thực hiện việc rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với Ree, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

- Thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án Hữu Nghị - Hoàng Anh Mê Kông tại 279 Nơ Trang Long.

- Tiếp tục xử lý các khoản nợ còn tồn đọng lâu năm.

- Tiếp tục thực hiện các bước thủ tục để giải thể Công ty liên doanh Vikotrade theo qui định của pháp luật.

- Về sử dụng tài sản:

- Tại 357 Lê Hồng Phong: Công ty tiếp tục thực hiện hợp đồng hợp tác với đối tác để sử dụng hiệu quả Tòa nhà 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10.

-Tại 279 Nơ Trang Long: Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị, Ban điều hành cùng tập thể người lao động trong Công ty sẽ cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu của năm 2021 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính chào./.



**VÔ HỒNG PHONG**





Số: 81/BC-TGD

TP.HCM, ngày 04 tháng 06 năm 2021

## BÁO CÁO TIẾN TRÌNH GIẢI THỂ CÔNG TY LIÊN DOANH VIKOTRADE

Công ty Liên doanh Vikotrade là đơn vị liên doanh giữa Công ty Hữu Nghị và Công ty U-Harbour Co., LTD – Hongkong hoạt động theo giấy phép đầu tư số 20A/GP ngày 20/5/1991 do Ủy ban nhà nước về hợp tác và Đầu tư nay là Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp và giấy phép điều chỉnh số 20A/GPD9C-BKH-HCM ngày 25/5/2006 của UBND Thành phố HCM cấp. Ngành nghề sản xuất kinh doanh là sửa chữa tân trang, lắp ráp chế tạo nông ngư cơ. Lắp ráp sản xuất kinh doanh các thiết bị điện phục vụ dân dụng;

Ngày 10/7/2012 HĐQT Công ty cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị đã có Nghị quyết số 04/NQ/HĐQT thống nhất việc giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade; theo đó ngày 16/9/2012 phía đối tác Công ty U-Harbour – Hongkong có thư xác nhận thống nhất việc giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade;

Thực trạng Công ty LD Vikotrade hiện nay, do thời gian giải thể kéo dài, để duy trì bộ máy phục vụ cho quá trình giải thể, hàng năm Công ty phải chi trả các khoản chi phí như: chi phí quản lý, tiền lương, tiền thuê đất và các chi phí hoạt động khác;

Qua đó, Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị xin báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình thực hiện việc giải thể tại Công ty Liên doanh Vikotrade như sau:

### Về tài chính năm 2020 :

<i>Các chỉ tiêu chủ yếu</i>	<i>Thực hiện năm 2020</i>
1. Tổng doanh thu	2.757.894
2. Giá vốn	
3. Chi phí hoạt động	34.540.000
4. Lãi, lỗ (+,-)	-31.672.106
5. Lỗ lũy kế	
6. Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng (số dư đến 31/12/2019)	2.007.809.031
7. Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng (số dư đến 31/12/2020)	1.976.136.925



## I. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN TẠI CÔNG TY LD VIKOTRADE NĂM 2020

Đến tháng 12 năm 2020, Công ty LD Vikotrade đã thực hiện các công việc cho công tác giải thể sau:

1. Hoàn thành việc quyết toán với cơ quan thuế ( có giấy xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế).
2. Thực hiện bàn giao khu đất 257 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh ( theo quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 02 tháng 04 năm 2019 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố) cho Trung Tâm Phát Triển Quỹ Đất Thành Phố.
3. Đã nộp hồ sơ giảm tiền thuê đất đến Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố, UBND.TP.HCM
4. Làm việc với Chi cục thuế quận Bình Thạnh về việc tiền thuê đất sau khi có văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố.

## II. CÁC CÔNG VIỆC CÒN PHẢI THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Nộp tiền thuê đất tại địa chỉ 257 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh khi có thông báo nộp thuế của Cục thuế Bình Thạnh.
2. Trả dấu cho cơ quan công an.
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư ra thông báo giải thể sau khi thực hiện những nội dung nêu trên.
4. Sau khi có thông báo giải thể của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM, Công ty Vikotrade bàn giao hồ sơ liên quan cho Công ty Hữu Nghị sau khi phân chia lợi ích hai bên.

Việc giải thể tại Vikotrade hoàn thành còn tùy thuộc vào thời gian giải quyết của cơ quan ban ngành liên quan như : Cơ quan thuế, Sở TNMT ...quyết toán tài chính các năm để có cơ sở phân chia lợi ích cho hai bên.

Theo nội dung đã nêu trên Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị báo cáo và trình ĐHĐCĐ./.

Trân trọng kính chào!





Số: 56/HN-BTGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2021

## **BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN HỢP TÁC ĐẦU TƯ DỰ ÁN TẠI ĐỊA CHỈ SỐ 11 ĐOÀN VĂN BƠ, PHƯỜNG 12, QUẬN 4**

Thực hiện Nghị quyết 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 – Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) và Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2, tại nội dung: “*Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị*”.

Tổng Giám đốc kính báo cáo đến Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Trước đây, Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị (gọi tắt là Công ty Hữu Nghị) và Công ty Cổ phần Bất động sản R.E.E (Nay là Công ty TNHH Bất động sản REE, gọi tắt là REE Land) đã ký kết: “Hợp đồng vay vốn hỗ trợ đầu tư dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TPHCM” số 01/2014 ngày 10/6/2014; “Hợp đồng hợp tác đầu tư” số 02/2014 ngày 15/8/2014 về việc thực hiện dự án Trung tâm thương mại – cao ốc văn phòng tại mặt bằng số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, TPHCM.

- Qua rà soát hồ sơ thực hiện Hợp đồng hợp tác đầu tư số 02/2014 ngày 15/8/2014 giữa Công ty Hữu Nghị và REE Land, Công ty Hữu Nghị đã gửi đến REE Land văn bản số 84/HN-BTGD ngày 16/9/2020 và văn bản số 11/HN-BTGD ngày 12/01/2021 về việc tiếp tục duy trì Hợp đồng hợp tác đầu tư thực hiện dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TPHCM (Danh mục hồ sơ rà soát ngày 16/9/2020).

Theo đó, Công ty Hữu Nghị đề nghị REE Land tiếp tục thực hiện việc hợp tác với Công ty Hữu Nghị theo đúng tinh thần là cùng khai thác để phân chia lợi nhuận.

- Ngày 31/3/2021, Công ty Hữu Nghị nhận được văn bản đến số 012/CĐL.2021 ngày 05/3/2021 của REE Land về việc phúc đáp văn bản số 11/HN-BTGD ngày 12/01/2021 của Công ty Hữu Nghị, có nêu nội dung: việc hợp tác giữa REE Land và Công ty Hữu Nghị không có gì thay đổi với tỷ lệ vốn góp điều lệ của Công ty Hữu Nghị trong Công ty dự án (Công ty Cổ phần bất động sản Song Mai) là 26%. Trong quá trình thực hiện dự án, REE Land đã hỗ trợ góp thay cho Công ty Hữu Nghị 26% vốn điều lệ (tương đương 78 tỷ đồng) vào Công ty Song Mai.



Trên cơ sở đó, Ban điều hành Công ty sẽ tiếp tục thực hiện việc rà soát đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

Trân trọng kính báo./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI**  
**HỮU NGHỊ**  
**Võ Hồng Phong**





Số: 79 /HN-BTGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO

### Về việc tiền thuê đất tại khu đất 279 Nơ Trang long, Phường 13, Quận Bình Thạnh phần diện tích 3.202m<sup>2</sup> phía trước giáp đường Nơ Trang Long

Tổng Giám đốc kính báo cáo đến Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông về việc: “Tiền thuê đất tại khu đất 279 Nơ Trang Long P.13, Q. Bình Thạnh (phần diện tích 3.202m<sup>2</sup> phía trước giáp đường Nơ Trang Long)”, nội dung như sau:

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, Công ty Hữu Nghị đến Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh theo thư mời số 11568/GM-THNVDTPC ngày 3 tháng 12 năm 2020 làm việc về: “Thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất tại khu đất 279 Nơ Trang Long P.13, Q. Bình Thạnh (phần diện tích 3.202m<sup>2</sup> phía trước giáp đường Nơ Trang Long)”.

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa Công ty Hữu Nghị và Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh, Chi Cục thuế đề nghị Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính tiền thuê đất của phần diện tích 3.202m<sup>2</sup> khu đất nêu trên như sau:

1. Giai đoạn từ 01/01/2015 đến 31/12/2016: theo Công văn số 880/UBND-ĐTMT ngày 12/02/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (UBND TP.HCM) và Công văn số 483/TNMT-PTQĐ ngày 23/1/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường thì Công ty được UBND TP.HCM chấp thuận được thuê đất ngắn hạn hằng năm và tối đa không quá 24 tháng sử dụng theo hiện trạng tại địa chỉ 279 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh (phần diện tích 3.202m<sup>2</sup>) với mục đích sử dụng làm văn phòng làm việc và kho chứa vật tư máy móc thiết bị.

Tuy nhiên theo Biên bản làm việc ngày 15/12/2015 giữa đại diện Ủy ban nhân dân – Phòng Tài nguyên và môi trường, đại diện Chi cục Thuế Quận Bình Thạnh, đại diện UBND Phường 13, đại diện tổ chức sử dụng đất thì Công ty cho ông Lâm Tấn Trung hợp tác làm bãi giữ xe ô tô theo Hợp đồng hợp tác số 008/15/KHKD ngày 01/10/2015 từ ngày 01/10/2015 đến ngày 31/3/2016. Chi Cục thuế đề nghị Công ty làm rõ từ 01/01/2015 đến 31/12/2016 về hiện trạng, mục đích sử dụng khu đất trên đồng thời Chi Cục thuế đề nghị Công ty cung cấp thông tin tài liệu thể hiện phần diện tích sử dụng làm văn phòng và phần diện tích làm kho chứa hàng hoặc phần diện tích cho thuê làm bãi giữ xe, rửa xe chậm nhất ngày 14/12/2020. Sau ngày 14/12/2020 không xác định được diện tích theo từng mục đích sử dụng thì Chi Cục thuế sẽ xác định đơn giá thuê đất cho toàn bộ diện tích 3.202m<sup>2</sup> với mục đích làm văn phòng (mục đích thương mại dịch vụ).

2. Giai đoạn từ 01/01/2017 đến nay: Chi Cục thuế đề nghị Công ty làm rõ về hiện trạng, mục đích sử dụng khu đất trên đồng thời Chi Cục thuế đề nghị Công ty cung cấp thông tin tài liệu thể hiện phần diện tích sử dụng làm văn phòng và phần diện tích làm kho chứa hàng hoặc phần diện tích cho thuê làm bãi giữ xe, rửa xe chậm nhất ngày 14/12/2020. Sau ngày 14/12/2020 không xác định được diện tích theo từng mục đích sử dụng thì Chi Cục thuế sẽ xác định đơn giá thuê đất cho toàn bộ diện tích 3.202m<sup>2</sup> với mục đích làm văn phòng (mục đích thương mại dịch vụ).



Ngày 16 tháng 12 năm 2020, Công ty có làm Công văn số 115/CV-HN ngày 16/12/2020 làm rõ các nội dung trên theo đề nghị Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh.

Đến ngày 21 tháng 5 năm 2021, Công ty Hữu Nghị nhận được thông báo số 7264/TB-CTBTH ngày 21/5/2021 của Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh về việc “**Nộp tiền thuế từ năm 2015 đến năm 2020**” khu đất có diện tích 3.202m<sup>2</sup> tại địa chỉ 279 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh (*đính kèm*). Nội dung như sau:

+ Diện tích: 3.202m<sup>2</sup>

+ Số tiền thuê đất từ năm 2015 đến năm 2020: 14.074.019.568 đồng (*Mười bốn tỷ không trăm bảy mươi bốn triệu không trăm mười chín ngàn năm trăm sáu mươi tám đồng*).

+ Thời hạn nộp:

Đợt 1: Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày phát hành thông báo phải nộp 50% số tiền thông báo. (Chậm nhất ngày 20/06/2021 phải nộp số tiền là 7.037.009.784 đồng).

Đợt 2: Chậm nhất 90 ngày từ ngày phát hành thông báo phải nộp số tiền còn lại. (Chậm nhất ngày 20/08/2021 phải nộp số tiền là 7.037.009.784 đồng).

Qua tra soát hồ sơ, khu đất 3.202m<sup>2</sup> tại 279 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh từ năm 2015 đến nay Công ty chưa thực hiện nộp tiền thuê đất do không có hợp đồng thuê đất và không nhận được thông báo nộp tiền thuê đất của Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh hàng năm.

Tiếp theo đó, ngày 02 tháng 6 năm 2021, Công ty Hữu Nghị làm Công văn số 76/CV-HN gửi đến Cục thuế TP. Hồ Chí Minh và Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh về việc xin giảm tiền thuê đất và giãn thời gian nộp theo nội dung Thông báo số 7264/TB-CTBTH ngày 21/5/2021 nêu trên.

Trân trọng kính báo./.



Võ Hồng Phong

**Đính kèm:**

- Thông báo số 7264/TB-CCTBTH



Số: 264.../TB-CCTBTH

Bình Thạnh, ngày... 21... tháng... 5... năm 2021

CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ  
CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 32

Ngày: 21/05/2021

### THÔNG BÁO

Về việc nộp tiền thuê đất  
từ năm 2015 đến năm 2020

#### I. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ:

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Căn cứ Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ; Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/06/2014 của Bộ Tài chính; Thông báo số 7023/TB-CTTPHCM ngày 19/4/2021 của Cục Thuế, Cơ quan Thuế thông báo nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước như sau:

#### A. ĐỐI VỚI THUÊ ĐẤT

1. Tên người nộp thuế: Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

- Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền: Số 357 đường Lê Hồng Phong, P.02, Quận 10, TP Hồ Chí Minh

- Mã số thuế (nếu có): 0300 743 380

Số điện thoại:

- Ngành nghề kinh doanh:

2. Đại lý thuế (nếu có):

- Mã số thuế:

- Địa chỉ:

3. Thửa đất số: 279 Nơ Trang Long, Phường 13, Q. Bình Thạnh.

Thuộc tờ bản đồ số:

4. Loại đường/khu vực:

5. Vị trí (1, 2, 3, 4...):

6. Mục đích sử dụng đất: Văn phòng

7. Nguồn gốc đất, (Nhà nước cho thuê/chuyển từ giao sang thuê...):

8. Thời hạn thuê đất (năm):

9. Diện tích đất thuê (m<sup>2</sup>): 3.202 m<sup>2</sup>

9.1. Diện tích phải nộp tiền thuê : 3.202 m<sup>2</sup>

9.2. Diện tích không phải nộp tiền thuê :

10. Hình thức thuê đất (trả tiền một lần/trả tiền hàng năm): trả tiền hàng năm

11. Giá đất tính tiền thuê đất tại thời điểm phải nộp tiền thuê đất:

11.1. Giá đất tính tiền thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm: Từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2015 là 664.848 đồng/m<sup>2</sup>/năm; từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2016 là 664.848 đồng/m<sup>2</sup>/năm; từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017 là 664.848 đồng/m<sup>2</sup>/năm; từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018 là 701.784 đồng/m<sup>2</sup>/năm; từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 là 849.528 đồng/m<sup>2</sup>/năm; từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 là 849.528 đồng/m<sup>2</sup>/năm.

11.2. Giá đất tính tiền thuê đất trả một lần cho cả thời gian thuê (đồng/m<sup>2</sup>):

12. Mức tỷ lệ (%) giá đất tính thu tiền thuê đất:

13. Tổng số tiền thuê đất phải nộp : 14.074.019.568 đồng

13.1. Số tiền thuê đất phải nộp một năm tại thời điểm phải nộp tiền thuê đất:

13.2. Số tiền thuê đất phải nộp một lần cho cả thời gian thuê:

14. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng:

14.1. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng hoàn trả cho ngân sách nhà nước:

14.2. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng ứng trước được trừ vào tiền thuê đất:

15. Miễn, giảm tiền thuê đất:

15.1. Miễn tiền thuê đất

15.1.1. Lý do miễn:

15.1.2. Thời gian miễn:

15.1.3. Số tiền miễn (đồng):

15.2. Giảm tiền thuê đất



15.2.1. Lý do giảm:

15.2.2. Số tiền giảm (đồng):

16. Số tiền còn phải nộp ngân sách nhà nước (đồng) (16=13-14-15): 14.074.019.568 đồng

16.1. Số tiền còn phải nộp trong trường hợp không được miễn, giảm

16.1.1. Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm:

16.1.2. Trường hợp thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:

16.2. Số tiền còn phải nộp trong trường hợp được miễn toàn bộ tiền thuê đất:

16.3. Số tiền còn phải nộp trong trường hợp được giảm một phần tiền thuê đất

16.3.1. Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm:

16.3.2. Trường hợp thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:

(Viết bằng chữ: Mười bốn tỷ, không trăm bảy mươi bốn triệu, không trăm mười chín ngàn, năm trăm sáu mươi tám đồng)

17. Số tiền thuê đất còn phải nộp trong trường hợp tự nguyện ứng tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng:

17.1. Trường hợp thuê đất trả tiền hàng năm:

17.2. Trường hợp thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:

(Viết bằng chữ: )

18. Địa điểm nộp: Tài khoản số 7111.1056441 của Chi cục Thuế Quận Bình Thạnh mở tại KBNN Quận Bình Thạnh Chương: - Tiểu mục: 3601)

19. Thời hạn nộp tiền:

Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước, người thuê đất, thuê mặt nước phải nộp 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước theo thông báo;

Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước, người thuê đất, thuê mặt nước phải nộp 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước còn lại theo thông báo.

Trừ trường hợp được gia hạn nộp tiền thuê đất theo Nghị định 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ.

Quá ngày phải nộp theo quy định mà người thuê đất, thuê mặt nước chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo mức quy định của Luật Quản lý thuế.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục Thuế quận Bình Thạnh theo số điện thoại: 02835513572 địa chỉ: 368 Bạch Đằng phường 14 quận Bình Thạnh

Chi cục Thuế quận Bình Thạnh thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện././

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO  
NỘP TIỀN**

..., Ngày .... tháng .... năm ...

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Thanh Nhất**

## II. PHẦN TÍNH TIỀN CHẠM NỘP TIỀN THUẾ ĐẤT (nếu có) 184:

1. Số ngày chậm nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật:

2. Số tiền chậm nộp tiền thuê đất (đồng):

(Viết bằng chữ:.....)

812146

..., Ngày ..... tháng ..... năm ...  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Số: 31/TTr-HĐQT.2021

TP.HCM, ngày 04 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi cổ tức năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2018, tại Điều 45 “*về việc phân phối lợi nhuận*”;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và dựa theo báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 29/BB-HĐQT.2021 ngày 04/06/2021;

Xét Tờ trình số 31/TTr-BTGD ngày 04.6.2021 của Tổng Giám đốc Công ty về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi cổ tức năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, chi cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2020	4.678.069.549
2	Chi phí thuế doanh nghiệp hiện hành	0
3	Lợi nhuận sau thuế	4.678.069.549
4	Trích lập các Quỹ	
	a. Quỹ đầu tư phát triển	0
	b. Quỹ khen thưởng phúc lợi	0
5	Lợi nhuận còn lại bù đắp lỗ lũy kế năm trước (*)	4.678.069.549
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	0
7	Lợi nhuận dùng chia cổ tức năm 2020	0
8	Cổ tức bằng tiền	0
9	Tỷ lệ % cổ tức năm 2020	0

(\*) Năm 2020: Công ty không trích lập các quỹ (quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi) và không chia cổ tức do thực hiện chuyển lỗ các năm trước. Số lỗ lũy kế đến năm 2020 là 8.174.914.593 đồng (trong đó : năm 2017 lỗ 14.909.960.456 đồng, năm 2018 lỗ 1.051.247.893 đồng, năm 2019 lãi 3.108.224.207 đồng, năm 2020 lãi 4.678.069.549 đồng).

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI  
HỮU NGHỊ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Lê Tấn Dương



TP.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

**V/v: Chi trả thù lao, tiền lương năm 2020 và dự kiến mức thù lao, tiền lương năm 2021 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều 28, Điều 39 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị;

Căn cứ Nghị quyết 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 – Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) và Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2;

Căn cứ Biên bản Hội đồng quản trị số 29/BB-HĐQT.2021 ngày 04/6/2021;

Xét Tờ trình số 55/TTr-BTGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Tổng Giám đốc Công ty về thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 và dự kiến thù lao, tiền lương năm 2021 đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 và dự kiến mức thù lao, tiền lương năm 2021 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS), cụ thể như sau:

### **I. Báo cáo việc chi trả thù lao, tiền lương thực hiện trong năm 2020:**

#### **1. HĐQT và Thành viên BKS:**

- Quỹ thù lao HĐQT và thành viên BKS được ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua là: 155.500.000 đồng.

- Thực chi thù lao HĐQT và thành viên BKS là: 141.360.000 đồng. Trong đó:

1.1/ HĐQT: 04 người, số tiền là: 109.680.000 đồng, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT:  $3.080.000 * 12 = 36.960.000$  đồng.

+ TV.HĐQT (3 người):  $2.020.000 * 12 * 3 = 72.720.000$  đồng.

1.2/ Thành viên BKS: 02 người, số tiền là:  $1.320.000 * 12 * 2 = 31.680.000$  đồng.

#### **2. Trưởng Ban kiểm soát (TBKS):**

- ĐHĐCĐ năm 2020 đã thông qua mức lương chuyên trách và lợi ích khác của TBKS:

+ Mức lương chuyên trách bậc 2/2, số tiền 8.400.000 đồng/tháng.

+ Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại 200.000 đồng/tháng; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).

- Tại thời điểm xin ý kiến ĐHĐCĐ, Công ty đang hoàn chỉnh việc xây dựng Thang, bảng lương năm 2020 theo quy định nên tạm tính mức lương bậc 2/2 của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách theo Thang, bảng lương năm 2019 là 8.400.000 đồng.

- Đến ngày 04/02/2021, Công ty đã ban hành Thang, bảng lương năm 2020 theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.2021 ngày 04/02/2021 của HĐQT. Theo đó, trên cơ sở hệ thống Thang, bảng lương năm 2020, Công ty thực hiện chi trả mức lương chuyên trách cho Trưởng Ban Kiểm soát năm 2020 là bậc 2/2, tương ứng số tiền 8.883.000 đồng/tháng.

Cụ thể:

- Thực hiện năm 2020 : **128.275.108 đồng**, trong đó:

+ Lương chuyên trách : 106.596.000 đồng;

+ Các khoản khác : 21.679.108 đồng.



**II. Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 và dự kiến mức thù lao, tiền lương năm 2021 đối với HĐQT và BKS như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
<b>A</b>	<b>Thù lao, tiền lương thực hiện năm 2020 đối với HĐQT và BKS</b>	<b>269.635.108</b>
1	Thù lao thực hiện năm 2020 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>141.360.000</b>
*	Hội đồng quản trị	109.680.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.080.000 \times 12 = 36.960.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $2.020.000 \times 12 \times 3 = 72.720.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.320.000 \times 12 \times 2$	31.680.000
2	Trưởng Ban kiểm soát, trong đó: + Lương chuyên trách: 106.596.000 đồng; + Lợi ích khác: 21.679.108 đồng.	<b>128.275.108</b>
<b>B</b>	<b>Dự kiến thù lao, tiền lương năm 2021 đối với HĐQT và BKS:</b>	
1	<b>Trường hợp 1: Thù lao HĐQT và BKS (trong đó Trưởng BKS không chuyên trách)</b>	<b>184.700.000</b>
*	Hội đồng quản trị	135.400.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.400.000 \times 12 = 40.800.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.200.000 \times 5 \times 3 = 33.000.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.200.000 \times 7 \times 4 = 61.600.000$	
*	Ban kiểm soát	49.300.000
	- Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách: $1.900.000 \times 7 = 13.300.000$	
	- Thành viên BKS: $1.500.000 \times 12 \times 2 = 36.000.000$	
2	<b>Trường hợp 2: Thù lao HĐQT và TV.BKS (Trưởng BKS hưởng lương chuyên trách)</b>	<b>165.410.000</b>
*	Hội đồng quản trị	131.810.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.280.000 \times 12 = 39.360.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2021 đến 5/2021 (3 người): $2.150.000 \times 5 \times 3 = 32.250.000$ + Từ 6/2021 đến 12/2021 (4 người): $2.150.000 \times 7 \times 4 = 60.200.000$	
*	Ban kiểm soát	33.600.000
	- Thành viên BKS: $1.400.000 \times 12 \times 2 = 33.600.000$	
3	<b>Tiền lương đối với các chức danh chuyên trách HĐQT, BKS</b>	
	Trường hợp Công ty có phân công nhiệm vụ chuyên trách đối với HĐQT và BKS (theo tình hình thực tế của đơn vị hoặc theo quy định bắt buộc của pháp luật) thì thực hiện như sau: - Tiền lương: Giao HĐQT quyết định mức lương chuyên trách năm 2021 của HĐQT và BKS trên cơ sở Thang, bảng lương của Công ty theo quy định. - Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	

Ghi chú: Việc chi cụ thể thù lao, tiền lương HĐQT và BKS năm 2021 theo số thành viên HĐQT và BKS thực tế.

Trân trọng kính trình./.





## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 39 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị thông qua ngày 28/6/2018;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29/7/2020;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị do Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát trong năm 2020 và kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2021 như sau:

### **A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:**

#### **I. Thành viên Ban kiểm soát:**

##### 1. Báo cáo nhiệm kỳ hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào nội dung bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020-số 20/BB-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020, kết quả bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV chưa thực hiện được vì tại thời điểm bầu thành viên Ban kiểm soát, Công ty không nhận được thư đề cử, ứng cử của các cổ đông. Do đó, căn cứ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020) tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cho đến khi các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) được bầu và nhận nhiệm vụ.

##### 2. Thành viên Ban kiểm soát năm 2020, gồm có:

- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh : Trưởng ban kiểm soát;
- Bà Lương Thị Ánh Nguyệt : Thành viên ban kiểm soát;
- Ông Huỳnh Văn Quang Trung : Thành viên ban kiểm soát.

Ngày 30/12/2020, bà Nguyễn Thị Kim Thanh gửi đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát và thôi giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2020).

#### **II. Hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát (BKS):**

##### 1. Tham dự các buổi họp kiểm tra định kỳ:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	04	100%	100%	
2	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	04	100%	100%	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	04	100%	100%	



## 2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:

Năm 2020, Ban kiểm soát tổ chức thực hiện 04 buổi kiểm tra định kỳ theo chương trình kế hoạch năm, nội dung chương trình làm việc của Ban kiểm soát như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2020;

- Kiểm tra công tác quản trị nội bộ, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và các quy định pháp luật khác;

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty, bao gồm: hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư góp vốn và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty;

- Kiểm tra sổ sách kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và năm do Công ty tự lập và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

- Kiểm tra hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật Chứng khoán đối với Công ty đại chúng có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom như sau: thực hiện quyền cho cổ đông, công bố thông tin theo quy định và một số hoạt động khác có liên quan đến cổ đông của Công ty;

- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành;

- Và kiểm tra một số công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát thực hiện báo cáo các nội dung kiểm tra cùng những đề xuất, kiến nghị gửi đến Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị để triển khai các biện pháp thực hiện được kịp thời.

## 3. Tổng kết các đợt kiểm tra:

Đợt kiểm tra	Ngày kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất, kiến nghị của BKS
<b>Năm 2020:</b>			
01	25/02/2020	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2019, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 25/02/2020.	- Báo cáo kiểm tra số 05/BC-BKS-HN ngày 21/04/2020. - Ngày 29/7/2020: Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN- ngày 15/5/2020).
02	18/06/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 01/2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 18/6/2020.	Báo cáo kiểm tra số 02/BC-BKS-HN ngày 29/6/2020.
03	15/09/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 02/2020 và tổng kết 06 tháng năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 15/9/2020.	Báo cáo kiểm tra số 03/BC-BKS-HN ngày 07/10/2020.
04	19/11/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 03/2020 và tổng kết 09 tháng năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 19/11/2020.	Báo cáo kiểm tra số 04/BC-BKS-HN ngày 09/12/2020.
<b>Năm 2021:</b>			
01	08/4/2021	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 08/4/2021.	Báo cáo kiểm tra số 01/BC-BKS-HN ngày 16/4/2021.



#### 4. Đánh giá chung hoạt động Ban kiểm soát và từng thành viên BKS năm 2020:

Ban kiểm soát tuân thủ hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. BKS thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-DHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29/7/2020.

Các thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra tại đơn vị theo chương trình kế hoạch kiểm tra năm. Từng thành viên của Ban kiểm soát thể hiện vai trò tích cực trong công tác kiểm tra, xem xét và đánh giá hoạt động của Công ty một cách khách quan, trung thực, đúng chuyên môn nghiệp vụ và pháp luật quy định. Các biên bản và báo cáo kiểm tra của Ban kiểm soát đều dựa trên sự thống nhất ý kiến của các thành viên trong Ban.

Trưởng ban kiểm soát với vai trò đại diện Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ chuyên trách tại đơn vị, trong năm 2020 đã thực hiện các công việc như sau: xây dựng chương trình kế hoạch kiểm tra định kỳ theo quý/năm và phân công các thành viên thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra; đã đại diện Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty và cho ý kiến đề xuất trong việc giải quyết, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc.

Tuy nhiên, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của Ban trong năm 2020 vẫn chưa đưa ra được những đề xuất giải pháp cụ thể đối với những công việc còn tồn đọng nhiều năm, chưa có hướng giải quyết như là: Dự án Hoàng Anh Mê Kông, các công nợ lâu năm khó đòi và xử lý tài sản thiếu.

### III. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

#### 1. Lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2020:

Thành viên BKS	Chức danh	Tổng lương và lợi ích khác (ĐVT: đồng)	Tổng mức thù lao (ĐVT: đồng)
1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh: - Hưởng lương chuyên trách: + <i>Mức lương 8.883.000 đồng/tháng.</i> - Lợi ích khác: <i>Tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe, hỗ trợ tiền điện thoại: 200.000 đồng/tháng và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).</i>	Trưởng ban	128.275.108	
2. Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên		15.840.000
3. Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Thành viên		15.840.000

#### 2. Chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2020:

- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát: Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát (Theo Khoản 4 Điều 39 Điều lệ Công ty). Tuy nhiên nhận thấy tình hình tài chính của Công ty có nhiều khó khăn nên các thành viên BKS không tính chi phí hoạt động với Công ty và tự trang trải các khoản chi phí có liên quan tới phần công việc của mình.

- Lợi ích khác của Ban Kiểm soát: Kiểm soát viên không có lợi ích khác ngoài lương và thù lao như đã báo cáo trên trong năm 2020.



**B. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020:**

**I. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty:**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%) thực hiện so với kế hoạch
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	6.634.643.758	10.535.283.104	158,79%
2. Tổng chi phí	6.415.054.055	5.857.213.555	91,30%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	219.589.703	4.678.069.549	2.130,37%
4. Nộp Ngân sách	2.761.342.783	2.806.326.663	101,63%

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch dự kiến năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%) thực hiện so với kế hoạch
<b>A</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>6.634.643.758</b>	<b>10.535.283.104</b>	<b>158,79%</b>
01	Doanh thu hợp tác kinh doanh và dịch vụ	5.722.643.758	9.419.365.433	164,59%
	- Doanh thu hợp tác	5.322.643.758	8.975.626.202	168,63%
	- Doanh thu khác (điện, nước,...)	400.000.000	443.739.231	110,93%
02	Doanh thu hoạt động tài chính	912.000.000	1.115.630.646	122,33%
03	Chi phí quản lý doanh nghiệp		5.787.202.933	
04	Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động KD		<b>4.747.793.146</b>	
05	Thu nhập khác		287.025	
06	Chi phí khác		70.010.622	
07	Lợi nhuận khác		<b>(69.723.597)</b>	
<b>B</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>219.589.703</b>	<b>4.678.069.549</b>	<b>2.130,37%</b>
01	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		0	
02	Lợi nhuận sau thuế		4.678.069.549	

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách thực hiện đạt so với kế hoạch đề ra. Kết quả kinh doanh có số lợi nhuận trước thuế là 4.678.069.549 đồng, đạt 2.130,37% so với kế hoạch và đạt 150,5% so với cùng kỳ năm 2019. Kết quả kinh doanh năm 2020 đạt vượt mức so với kế hoạch là do:

\* Về doanh thu:

- Doanh thu hợp tác: khi xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020, Công ty dự kiến giảm các chỉ tiêu tài chính năm 2020 so với năm 2019 do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 và các yếu tố khách quan khác, cụ thể như sau:



- Doanh thu: 6.634.643.758 đồng, bằng 64,37% so với thực hiện năm 2019.
- Lợi nhuận: 219.589.703 đồng, bằng 7,06% so với thực hiện năm 2019.
- Nộp ngân sách: 2.761.342.783 đồng, bằng 89,94% so với thực hiện năm 2019.

Khi thực hiện, hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020 có nhiều khả quan hơn so với kế hoạch dự kiến, thực tế hoạt động kinh doanh vẫn đảm bảo ổn định so với cùng kỳ năm 2019. Doanh thu hợp tác tại Tòa nhà 357 Lê Hồng Phong và 279 Nơ Trang Long là doanh thu chính của Công ty. Năm 2020 doanh thu hợp tác là 8.975.626.202 đồng, đạt 168,63% so với kế hoạch và đạt 102,03% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó:

+ Doanh thu từ hợp tác tại 357 Lê Hồng Phong bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nên Công ty dự kiến doanh thu: 02 tháng đầu năm doanh thu tính đủ (tháng 1,2/2020), 02 tháng tạm ngưng hoạt động không có doanh thu (tháng 3,4/2020) và 08 tháng còn lại doanh thu giảm 30%. Tuy nhiên, thực tế doanh thu năm 2020 thực hiện đủ 10 tháng và 02 tháng (tháng 3,4/2020) Công ty đã giảm tiền lợi nhuận hợp tác cho đối tác (Công ty Phương Nam), số tiền giảm là 184.379.776 đồng (giảm 18% tiền lợi nhuận hợp tác cho mỗi tháng).

+ Doanh thu từ hợp tác tại 279 Nơ Trang Long dự kiến chỉ thực hiện trong 06 tháng (nhằm rà soát đề báo cáo theo chủ trương của Thành phố về kiểm kê, rà soát quỹ đất, nhà, công trình và các tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước). Tuy nhiên, thực tế doanh thu năm 2020 thực hiện đủ 12 tháng.

- Doanh thu tài chính: doanh thu tài chính năm 2020 là 1.115.630.646 đồng, đạt 122,33% so với kế hoạch và đạt 125,12% so với cùng kỳ năm 2019, do trong năm có tăng khoản đáng kể về đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn).

**\* Về chi phí:**

- Chi phí quản lý doanh nghiệp là 5.787.202.933 đồng, bao gồm các chi phí như sau: chi phí lương, bảo hiểm, phụ cấp, thù lao cho CBNV có tỷ trọng 31,83%, chi phí tiền thuê đất, thuế, phí và lệ phí có tỷ trọng 34,55%, chi phí dịch vụ và mua ngoài có tỷ trọng 20,01%, chi phí khấu hao TSCĐ có tỷ trọng 11,27%, và một số chi phí khác có tỷ trọng còn lại là 2,34%.

- Chi phí khác là 70.010.622 đồng, trong đó chủ yếu là chi phí phạt chậm nộp tiền thuế đất phi nông nghiệp tại 279 Nơ Trang Long từ năm 2012 đến năm 2019 là 64.720.921 đồng.

- Tổng chi phí hoạt động năm 2020 có giảm so với năm 2019, tỉ lệ chi phí năm 2020 so với chi phí năm 2019 là 81,37%, các khoản chi phí giảm như chi phí trợ cấp thôi việc, chi phí trích lập dự phòng, chi phí dịch vụ mua ngoài,...

Như vậy, căn cứ vào kết quả nêu trên nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020 tương đối có nhiều khả quan hơn so với dự kiến đầu năm 2020, ngoài ra Công ty kiểm soát tốt chi phí hoạt động trong năm nên hiệu quả kinh doanh có lợi nhuận.

**II. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29/7/2020:**

Công ty đã triển khai thực hiện các công việc trọng tâm theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 và kết quả thực hiện các công việc trọng tâm như sau:

Công ty đã hoàn thành một số công việc:

- Đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 đề ra (doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách).

- Đã hoàn thành xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 (Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT.2020 ngày 31/8/2020).

- Đang tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.



- Đã thực hiện chi trả đầy đủ thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, tổng mức chi trả thù lao là 141.360.000 đồng (tổng mức thù lao của HĐQT là 109.680.000 đồng; tổng mức thù lao của BKS là 31.680.000 đồng).

- Đã thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020, Công ty kiểm toán được lựa chọn là Công ty TNHH PKF Việt Nam - Chi nhánh TP.HCM.

- Đã thực hiện xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2020 (hoàn thành ngày 04/02/2021-Nghị Quyết số 03/NQ-HĐQT.2021).

Và còn một số nội dung Công ty đang thực hiện chưa hoàn thành như sau:

- Đang tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông lớn hoàn thành việc thoái vốn theo quy định, trong năm 2020 cổ đông lớn chưa có yêu cầu phối hợp trong việc thoái vốn tại Công ty.

- Đang tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.

- Chưa thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án Hữu Nghị - Hoàng Anh Mê Kông tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

- Chưa hoàn tất công tác giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade.

- Chưa rà soát lại công nợ và báo cáo Hội đồng quản trị hướng xử lý đối với các công nợ.

- Đang thực hiện rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

- Đang thực hiện báo cáo đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2019 (Ban Tổng giám đốc gửi Báo cáo số 30/BC-BTGD ngày 24/9/2020 đến Hội đồng quản trị về việc làm rõ một số nội dung Báo cáo tài chính năm 2019).

- Chưa rà soát điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Đang thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Đang rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như sau: xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; các khoản đầu tư tài chính dài hạn; số dư công nợ của Công ty LD Vikotrade; làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Công ty LD Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành; báo cáo thu chi Công ty LD Vikotrade.

### **III. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:**

#### **1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020:**

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định. Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị đã được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 056/2021/BCKT-PKF.HCMC ngày 30/03/2021 (xem trang 6,7 của Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán) như sau:



"Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính."

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát đồng ý và nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

## 2. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2020:

Bảng tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (ngày 31/12/2019)	Năm 2020 (ngày 31/12/2020)	Tỉ lệ (%) năm 2020 so với năm 2019
1	Tổng giá trị tài sản	35.761.832.635	40.387.485.764	112,93%
2	Vốn chủ sở hữu	27.900.999.371	32.579.068.920	116,77%
3	Doanh thu thuần	9.412.453.050	9.419.365.433	100,07%
4	Lợi nhuận (lỗ) thuần từ HĐKD chính	3.246.061.257	4.747.793.146	146,26%
5	Lợi nhuận khác	-137.837.050	-69.723.597	50,58%
6	Tổng lợi nhuận (lỗ) trước thuế	3.108.224.207	4.678.069.549	150,51%
7	Tổng lợi nhuận (lỗ) sau thuế	3.108.224.207	4.678.069.549	150,51%
8	Giá trị cổ phần theo sổ sách (Vốn chủ sở hữu/3.943.710 cổ phần)	7.075	8.261	116,77%

Đánh giá chung, năm 2020 các chỉ tiêu tài chính của Công ty có sự gia tăng so với năm 2019, tình hình tài chính Công ty có nhiều khả quan hơn, cụ thể như sau:

- Tổng giá trị tài sản năm 2020 tăng so với năm 2019 là 4.625.653.129 đồng, tương ứng tăng 12,93%, tài sản tăng chủ yếu nằm ở khoản mục tài sản ngắn hạn gồm: Tiền và các khoản tương đương tiền; các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn; các khoản phải thu ngắn hạn.

- Vốn chủ sở hữu năm 2020 tăng so với năm 2019 là 4.678.069.549 đồng, tương ứng tăng 16,77%, khoản tăng của vốn chủ sở hữu có được từ lợi nhuận kế toán trong năm đạt được tương ứng. Đồng thời vốn chủ sở hữu tăng làm cho giá trị cổ phần theo sổ sách năm 2020 cũng tăng so với năm 2019 là 1.186 đồng/cổ phần, tương ứng tăng 16,77%.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2020 là âm 8.174.914.593 đồng.

- Về khả năng bảo toàn vốn: Trong năm 2020, Công ty có tổng lợi nhuận trước thuế là 4.678.069.549 đồng, theo đó Vốn chủ sở hữu tăng tương đương số tiền là 4.678.069.549 đồng. Hệ số bảo toàn vốn  $H = \text{Vốn chủ sở hữu hiện có đến cuối năm} / \text{Vốn chủ sở hữu hiện có đầu năm} = (32.579.068.920 \text{ đồng} / 27.900.999.371 \text{ đồng}) = 1,16 > 1$ , nên khả năng bảo toàn vốn trong năm 2020 của Công ty là đảm bảo.

Tuy nhiên căn cứ vào Vốn chủ sở hữu hiện có đến cuối năm 2020 là 32.579.068.920 đồng nhỏ hơn Vốn góp của chủ sở hữu là 39.437.100.000 đồng và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có số lỗ lũy kế là 8.174.914.593 đồng, nên nhìn chung khả năng bảo toàn vốn của Công ty đến nay vẫn chưa được đảm bảo.



### **3. Tình hình nộp ngân sách nhà nước năm 2020:**

Đến ngày 31/12/2021 số thuế còn phải nộp là 2.888.030.669 đồng, bao gồm: thuế GTGT là 72.822.375 đồng, thuế khác (phạt do chậm nộp tiền thuê đất trước năm 2010) là 2.815.208.294 đồng.

Chi tiết phát sinh trong năm nộp thuế (*Thuế GTGT, Thuế đất, Thuế khác*) như sau:

- Số thuế phải nộp đầu năm: 2.785.994.366 đồng
- Số thuế phải nộp trong năm: 2.906.345.223 đồng
- Số thuế thực nộp trong năm: 2.804.308.920 đồng

Riêng thuế thu nhập cá nhân có số thuế phải thu: số thuế phải thu đầu năm là 41.481.451 đồng và số thuế phải thu cuối năm là 40.598.636 đồng.

### **4. Tình hình quản lý các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả quá hạn:**

Đến nay Công ty chưa có hướng giải quyết, xử lý các công nợ phải thu tồn đọng lâu năm chưa có hướng giải quyết, tổng số nợ phải thu khó đòi theo sổ sách kế toán là 4.005.023.294 đồng, các khoản phải thu này đã được trích lập dự phòng 100% theo quy định. Chi tiết các Công ty có khoản phải thu khó đòi như sau: Công ty TNHH BĐS Nam Hải (976.506.008 đồng), Công ty TNHH SX Xe đạp điện Anpha (482.218.500 đồng), Công ty TNHH Sacred Earth Việt Nam (40.496.000 đồng), Công ty CP DVVT In Bưu Điện (284.811.177 đồng), Công ty TNHH TVKTXD Cơm (1.800.000.000 đồng), Công ty LD Vikotrade (204.843.252 đồng); Công ty TNHH Luật Đền Biển (8.781.085 đồng); Khoản phải thu Tài sản thiếu chờ xử lý (207.367.272 đồng).

Ngoài ra, Công ty có khoản phải thu, phải trả khác của Công ty Hoàng Anh Mê Kông (HAMK) tồn đọng lâu năm chưa có hướng giải quyết như sau: khoản phải thu Công ty HAMK là 5.953.770.248 đồng và khoản phải trả Công ty HAMK là 5.250.593.436 đồng.

## **IV. Báo cáo một số các hoạt động trọng tâm khác:**

### **1. Về công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:**

- Ngày 30/6/2020: Công ty thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tuy nhiên cuộc họp ĐHĐCĐ không tiến hành được do không hội đủ điều kiện vì tổng số cổ đông hiện diện sở hữu dưới 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, do đó Đại hội không thể tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty. Công ty công bố thông tin nội dung ĐHĐCĐ thường niên lần thứ nhất không thành công theo Thông báo số 19/TB-HĐQT.2020 ngày 30/6/2020.

- Ngày 29/7/2020: Công ty thực hiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 lần thứ hai, toàn văn chương trình Đại hội gồm: Biên bản kiểm phiếu; Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 20/BB-ĐHĐCĐ.2020; Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 đã được công bố thông tin trên website Công ty.

### **2. Về công tác nhân sự - Kế toán trưởng:**

Ông Trần Hiền Phúc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 26/02/2020 theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT.2020 ngày 25/02/2020 của Hội đồng quản trị về việc chấm dứt hợp đồng lao động, thôi nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty. Từ ngày 26/02/2020 đến nay Công ty vẫn chưa bổ nhiệm Kế toán trưởng thay thế.

### **3. Về công tác công bố thông tin tuân thủ pháp luật chứng khoán:**

Công ty tuân thủ việc công bố thông tin theo hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ tài chính (Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015; Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020). Tổng kết năm 2020, Công ty thực hiện công bố thông tin có 15 nội dung gồm các Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo, Tài liệu khác,...



Thông tin công bố được công bố trên website Công ty, đồng thời báo cáo công bố với Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán. Thời hạn công bố thông tin hầu hết đều thực hiện theo đúng quy định, riêng có 02 nội dung (Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán; Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020) có thời hạn công bố chậm hơn so với ngày quy định, về vấn đề này Công ty đã có văn bản giải trình gửi Sở GDCK Hà Nội.

#### **4. Về tình hình khai thác tài sản của Công ty Hữu Nghị:**

##### *a. Tại 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10:*

Năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện hợp đồng hợp tác với đối tác hoạt động trong lĩnh vực giáo dục để sử dụng hiệu quả tòa nhà. Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, Công ty giảm 18% tiền lợi nhuận hợp tác của tháng 3 và tháng 4 năm 2020 cho đối tác (Công ty Phương Nam) theo đơn xin giảm tiền lợi nhuận hợp tác. Đến ngày 31/12/2020 công nợ phải thu của đối tác là 1.343.690.676 đồng (trong đó tiền lợi nhuận hợp tác còn lại của tháng 02 và tiền lợi nhuận hợp tác của tháng 03, tháng 04/2020 là 1.287.330.194 đồng; tiền điện, nước tháng 11/2020 là 56.360.482 đồng).

##### *b. Tại 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh:*

+ Đối với diện tích 5.424,4 m<sup>2</sup>:

Năm 2020, Công ty tiếp tục thực hiện việc tính toán lại hiệu quả đối với phần diện tích này, ngoài diện tích sử dụng làm kho (khoảng 1.000 m<sup>2</sup>), phần diện tích còn lại Công ty tạm thời khai thác tài sản trên đất (đường bê tông nội bộ, khung nhà tạm,...), hiện tại Công ty đang tạm hợp tác với hai khách hàng, doanh thu hàng tháng khoảng 238 triệu đồng.

+ Đối với diện tích 3.202 m<sup>2</sup>:

Tại diện tích này, Công ty có Dự án Chung cư cao tầng tại 279 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh (theo Hợp đồng hợp tác với Công ty Hoàng Anh Mê Kông). Sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận cho Công ty Hữu Nghị chuyển mục đích sử dụng khu đất sang xây dựng chung cư cao tầng theo Công văn số 2887/UBND-ĐTMT ngày 09 tháng 5 năm 2008, Công ty đã triển khai thực hiện một số bước ban đầu cho dự án như: nhà mẫu, trạm điện, đường bê tông, công trình, nhà căn tin, nhà để xe, hệ thống chiếu sáng, tủ điện, hệ thống thoát nước, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh tạm...

Ngày 27/11/2017, UBND TPHCM có văn bản số 7304/UBND-KT về cho thuê ngắn hạn theo hiện trạng khu đất đang chuyển mục đích sử dụng thực hiện dự án theo quy hoạch thành phố tại số 279 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh. Thực hiện theo văn bản này, ngày 08/02/2018, Công ty Hữu Nghị đã gửi bộ hồ sơ để thuê đất, và nhận được văn bản phúc đáp số 3316/STNMT-QLĐ ngày 09/4/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường TPHCM. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Công ty rà lại phân vốn nhà nước, nếu có vốn nhà nước chi phối thì Công ty phải trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định. Sau khi có Quyết định phê duyệt phương án, sẽ xem xét giải quyết hồ sơ thuê đất của Công ty theo quy định của Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

Công ty Hữu Nghị đã có một số báo cáo về phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn Thành phố; về pháp lý sử dụng đất và hiện trạng quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất,... gửi Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn để tổng hợp trình cơ quan Ban, ngành theo quy định. Đến nay, qua trao đổi nhiều lần với Sở Tài nguyên và Môi trường, việc xin thuê đất chưa có kết quả do đó công tác triển khai dự án của Công ty vẫn đang trong giai đoạn chờ giải quyết.

Riêng về nghĩa vụ tài chính tiền thuê đất tại 279 Nơ Trang Long phần diện tích 3.202m<sup>2</sup> như sau: Tháng 12/2020, Chi Cục thuế Quận Bình Thạnh mời Công ty Hữu Nghị làm việc về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính tại khu đất 3.202 m<sup>2</sup> 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh. Theo nội dung Biên bản làm việc ngày 04/12/2020, Chi cục Thuế đề nghị Công ty nhanh



chóng cung cấp các thông tin tài liệu và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính tiền thuê đất của phần diện tích 3.202 m<sup>2</sup> khu đất 279 Nơ Trang Long theo đúng quy định pháp luật.

#### **5. Về giải quyết Dự án-Chung cư 279 Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh:**

Đến nay Công ty chưa thanh lý được hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông (HAMK), mặt dù tháng 07/2013 Công ty Hữu Nghị đã nhận bàn giao mặt bằng 279 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh diện tích 3.202 m<sup>2</sup>, vì vậy Công ty chưa xử lý được các khoản chi phí, công nợ có liên quan dự án.

Các khoản có liên quan đến dự án gồm: chi phí đầu tư dở dang vào Dự án số tiền là 3.447.180.436 đồng, khoản phải thu Công ty HAMK là 5.953.770.248 đồng, khoản phải trả Công ty HAMK là 5.250.593.436 đồng và công nợ phải thu Cty TNHH Tư vấn Kiến trúc Xây dựng Com có liên quan đến dự án là 1.800.000.000 đồng.

Đối với công nợ của Công ty HAMK, Công ty Hữu Nghị có lập Biên bản xác nhận công nợ phải thu và phải trả đến ngày 31/12/2020 giữa Công ty Hữu Nghị và Công ty Hoàng Anh Mê Kông. Biên bản xác nhận công nợ được gửi bằng thư bưu điện (theo biên nhận thư ngày 08/01/2021), tuy nhiên Công ty Hữu Nghị không nhận được Biên bản xác nhận công nợ từ phía Công ty HAMK đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty PKF Việt Nam ghi nhận tại trang 06 Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 về vấn đề này như sau: *“Nhu đã trình bày tại Thuyết minh số 5.3 và 5.13 của phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có khoản phải thu khác ngắn hạn với số tiền là 5.953.770.248 đồng và khoản phải trả khác ngắn hạn với số tiền 5.250.593.436 đồng của cùng đối tượng Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai Mê Kông. Tuy nhiên, tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Chúng tôi không thể xác nhận hoặc kiểm tra bằng các phương pháp thay thế khác đối với các khoản phải thu khác và phải trả khác này. Do những vấn đề nêu trên, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với các số dư này, cũng như các ảnh hưởng liên quan đến các chỉ tiêu trình bày trên Báo cáo tài chính của Công ty. Ngoài ra, khoản phải thu khác ngắn hạn này đã quá hạn hơn 03 năm. Tuy nhiên, Công ty chưa trích lập dự phòng cho khoản công nợ này do ảnh hưởng của số dư nợ phải thu và nợ phải trả nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi hay không.”*

#### **6. Về đầu tư vào Công ty cổ phần Bất động sản Sài Gòn Đông Dương:**

Công ty Hữu Nghị đã đầu tư vào Công ty Đông Dương số tiền là 01 tỷ đồng từ năm 2009 và chưa nhận cổ tức từ năm 2009 đến nay. Trong năm 2020, Công ty xem xét đánh giá lại khoản đầu tư tài chính của Công ty BĐS Sài Gòn Đông Dương dựa trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 và năm 2019.

Tuy nhiên, căn cứ cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty PKF Việt Nam ghi nhận tại trang 06 Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020: *“Nhu đã trình bày tại thuyết minh số 5.11b “Các khoản đầu tư tài chính dài hạn”, đến ngày phát hành báo cáo kiểm toán, chúng tôi chưa nhận được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty vào Công ty Liên doanh Vikotrade và Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Đông Dương. Do đó, Công ty chưa có cơ sở đáng tin cậy để thực hiện trích lập bổ sung dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài Chính. Với những tài liệu hiện có của Công ty, chúng tôi cũng không thể ước tính được dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn nêu trên.*

Do đó, trong năm 2020 Công ty Hữu Nghị chưa có cơ sở để thực hiện trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài Chính.



## **7. Về giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade:**

Trong năm 2020, công tác giải thể Công ty Liên doanh Vikotrade (Công ty Viko) vẫn chưa hoàn tất, còn một số công việc cần thực hiện:

a. Việc xin, miễn giảm tiền thuê đất chưa được giải quyết, nội dung cụ thể như sau:

Theo nội dung Quyết định thu hồi đất số 1272/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND TP.HCM là doanh nghiệp phải nộp tiền thuê đất đến ngày ra Quyết định thu hồi đất. Công ty Viko không đủ khả năng tài chính để nộp tiền thuê đất nên đã làm văn bản gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế Thành phố; Chi cục thuế quận Bình Thạnh xin được xem xét lại thời gian nộp tiền thuê đất (CV số 07/TT/VIKO ngày 12/8/2019; CV số 01/TT/VIKO ngày 03/03/2020).

Ngày 13/03/2020, Công ty Viko nhận được Phiếu chuyển số 11203/PC-ĐT của UBND TP.HCM nội dung chuyển văn bản theo đề nghị của Công ty Viko (CV số 01/TT/VIKO ngày 03/03/2020) cho Sở TNMT để xem xét lại tiền thuê đất tại 257 Nơ Trang Long, tuy nhiên đến nay Công ty Viko vẫn chưa nhận được công văn trả lời của Sở TNMT về nội dung này.

Theo đó, sau khi xin được miễn giảm tiền thuê đất và giải quyết xong nghĩa vụ nộp thuế, Công ty Viko sẽ trả con dấu cho cơ quan Công an và hoàn tất thủ tục giải thể tại Sở kế hoạch đầu tư.

b. Về tình hình tài chính của Công ty Viko:

Người đại diện vốn Công ty Hữu Nghị tại Công ty Viko đang tiếp tục thực hiện các nội dung theo ý kiến của Hội đồng quản trị Công ty Hữu Nghị tại các Biên bản họp HĐQT năm 2020 về giải quyết một số vấn đề về số liệu kế toán tài chính tại Công ty Viko như sau:

- Làm việc lại bên Công ty Viko để báo cáo số liệu tài chính kế toán kịp thời.

- Làm việc với bên tư vấn để rà soát những yêu cầu công việc cần tư vấn để xử lý dứt điểm các hồ sơ thủ tục có liên quan trong việc hoàn thành công tác giải thể Công ty Viko theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, rà soát lại các nội dung của hợp đồng thuê đất và văn bản của Ủy ban Thành phố, văn bản của Sở Tài nguyên Môi trường để thực hiện theo đúng quy định pháp luật và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

- Công ty Viko lập và gửi Báo cáo thu chi từ thời điểm bán tài sản trên đất đến nay (Kế toán Công ty Hữu Nghị hỗ trợ thực hiện) để Công ty Hữu Nghị (có vốn góp 50%) xem xét.

Công ty Hữu Nghị có khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty LD Vikotrade là 9.808.971.017 đồng. Tại ngày 31/12/2020 Công ty Hữu Nghị chưa nhận được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Viko nên chưa đánh giá lại khoản dự phòng nêu trên.

## **8. Về rà soát lại Dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4:**

Công ty đã thực hiện rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

Tiếp theo đó, Công ty đã gửi văn bản đến đối tác Ree Land về việc tiếp tục duy trì Hợp đồng hợp tác đầu tư thực hiện dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TP.HCM (VB số 84/HN-BTGD ngày 16/9/2020; VB số 11/HN-BTGD ngày 12/01/2021).

## **C. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY NĂM 2020:**

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:



Trong năm 2020, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty, và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

3.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

3.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc:

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

3.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:

Không có.

## **D. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2020:**

### **1. Về công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT):**

- Trong năm 2020, hoạt động quản trị của HĐQT đã tuân thủ đúng các quy định theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác. HĐQT theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, đã đề ra các chủ trương, định hướng phát triển Công ty cho từng giai đoạn, hỗ trợ Ban Tổng giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao.

- Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành tổ chức 07 cuộc họp thường kỳ, 05 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 04 Nghị quyết, Quyết định. Các quyết định của HĐQT thông qua dựa trên sự thống nhất 100% ý kiến tán thành tại các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản theo Điều lệ quy định. Nội dung các Nghị quyết do HĐQT thông qua từ việc triển khai các công việc cụ thể theo nội dung Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 và đảm bảo tính kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- HĐQT đã đôn đốc, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, sử dụng đối với các địa chỉ khu đất được Nhà nước giao, đẩy mạnh công tác khai thác sử dụng có hiệu quả đối với tài sản của Công ty, thúc đẩy giải quyết các công việc còn tồn đọng theo ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán, chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của đơn vị. Ngoài ra, HĐQT còn quan tâm và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong công tác chăm lo đời sống người lao động.

- HĐQT chỉ đạo, định hướng kịp thời trong việc thực hiện rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-



TTg ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tiếp tục duy trì hợp tác đầu tư với REE thực hiện dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TP.HCM.

- HĐQT tổ chức thực hiện quyền cho các cổ đông theo Điều lệ Công ty và pháp luật chứng khoán quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông.

## **2. Về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc (Ban TGD):**

- Trong năm 2020, hoạt động điều hành của Ban TGD đã tuân thủ đúng các quy định theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác.

- Ban TGD đã triển khai, chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Kết quả Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 và một số công việc trọng tâm. Thực hiện kiểm soát chi phí hoạt động đơn vị nhằm mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty. Quan tâm, thực hiện công tác chăm lo đời sống người lao động và một số công tác khác về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

- Ban TGD đã cố gắng giải quyết các vấn đề khó khăn của Công ty như làm việc với cơ quan thuế về nghĩa vụ tài chính đối với mặt bằng 279 Nơ Trang Long cho diện tích 3.202m<sup>2</sup>, làm việc với đối tác tại tòa nhà 357 Lê Hồng Phong về thu hồi công nợ, thực hiện rà soát lại đối với Dự án tại địa chỉ số 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TP.HCM.

- Ban TGD đã triển khai và thực hiện công tác công bố thông tin theo đúng quy định.

## **E. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG NĂM 2020:**

### **1. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và BTGD:**

Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định. Phối hợp làm việc trên tinh thần trung thực, khách quan, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của Công ty.

Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. Những ý kiến đóng góp, nhận định, đề xuất của Ban kiểm soát trong các lần kiểm tra định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và chỉ đạo các biện pháp thực hiện được kịp thời.

### **2. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, BTGD và các Cổ đông:**

Ban kiểm soát đã cùng với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc phối hợp tổ chức thực hiện quyền cho các cổ đông theo Điều lệ Công ty quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông. Công bố thông tin kịp thời theo đúng quy định trên website Công ty nhằm tạo mọi điều kiện để cổ đông cập nhật thông tin.

Đối với Cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của Cổ đông phản ánh về tình hình hoạt động của Công ty.

## **F. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.



- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2021.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.

- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

#### **G. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Qua các nội dung báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty năm 2020, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

1. Kính đề nghị Ban Tổng giám đốc tiếp tục chỉ đạo, phân công các phòng, ban nghiệp vụ thực hiện để hoàn thành các nội dung sau:

- Các nội dung công việc còn lại theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2020;

- Các nội dung theo *ý kiến kiểm toán ngoại trừ* của Công ty Kiểm toán PKF Việt Nam được ghi nhận tại trang 6 của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.

- Thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị về việc thu hồi công nợ kịp thời đối với đối tác hợp tác tại Tòa nhà 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10 theo đúng tinh thần hợp đồng đã ký kết.

2. Kính đề nghị người đại diện vốn Công ty Hữu Nghị tại Công ty LD Vikotrade thúc đẩy nhanh các công việc còn lại tại Công ty LD Vikotrade để hoàn tất việc giải thể, đảm bảo các bước thực hiện theo đúng chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty Hữu Nghị đề ra.

3. Công ty cần nhanh chóng kiện toàn nhân sự, bổ sung vị trí Kế toán trưởng nhằm đảm bảo việc tổ chức bộ máy quản lý, điều hành theo đúng quy định.

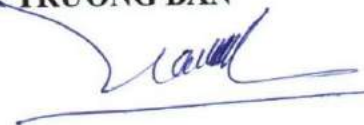
4. Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành theo đúng quy định, Công ty cần sớm hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý (Điều lệ, quy trình, quy chế,...) phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2020, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội.

Kính chúc Công ty hoàn thành nhiệm vụ, chúc Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Kim Thanh**

#### **Nơi nhận:**

-ĐHĐCĐ;

-HĐQT, Ban TGD Công ty;

-Lưu: BKS.



Số: 33 /TTr-HĐQT.2021

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

### Về ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021

Căn cứ khoản 1 Điều 51 Điều lệ Công ty Hữu Nghị được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2018, nội dung về Kiểm toán như sau: “Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính”.

Căn cứ khoản 1 Điều 288 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán như sau:

“Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết”.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 29/BB-HĐQT.2021 ngày 04 tháng 6 năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền để Hội đồng quản trị phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Tấn Dương